

Danh sách ứng viên được chính thức công nhận đạt chuẩn chức danh GS, PGS năm 2025

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Ngành	Nơi làm việc	Quê quán (xã/phường, tỉnh/thành phố) theo địa danh hành chính mới	Chức danh đăng ký
1. Hội đồng Giáo sư liên ngành Chăn nuôi-Thú y-Thủy sản							
1	Lê Minh Hoàng	08/11/1981	Nam	Thủy sản	Trường Đại học Nha Trang	Đầm Dơi, Cà Mau	GS
2	Trương Đình Bảo	09/06/1985	Nam	Thú y	Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh	Đông Ninh Hoà, Khánh Hoà	PGS
3	Nguyễn Văn Chào	07/02/1982	Nam	Thú y	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế	Khúc Thừa Dụ, TP. Hải Phòng	PGS
4	Nguyễn Thị Thanh Hà	16/12/1983	Nữ	Thú y	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Bắc An Phụ, TP. Hải Phòng	PGS
5	Phan Vũ Hải	05/08/1973	Nam	Thú y	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế	Cổ Đạm, Hà Tĩnh	PGS
6	Đồng Văn Hiếu	26/03/1984	Nam	Thú y	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Trung Giã, TP. Hà Nội	PGS
7	Nguyễn Phúc Khánh	16/06/1984	Nam	Thú y	Đại học Cần Thơ	Long Điền, An Giang	PGS
8	Nguyễn Vũ Thụy Hồng Loan	14/02/1976	Nữ	Thú y	Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh	Chợ Lầu, Lâm Đồng	PGS

9	Phan Phương Loan	12/07/1977	Nữ	Thủy sản	Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Phủ Hòa, An Giang	PGS
10	Tiền Hải Lý	19/05/1968	Nam	Thủy sản	Trường Đại học Bạc Liêu	Hoà Bình, Cà Mau	PGS
11	Nguyễn Thị Mai	24/08/1985	Nữ	Thủy sản	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Liên Sơn, Phú Thọ	PGS
12	Ngô Văn Mạnh	02/10/1978	Nam	Thủy sản	Trường Đại học Nha Trang	Thanh Oai, TP. Hà Nội	PGS
13	Bùi Thị Lê Mình	08/11/1976	Nữ	Thú y	Đại học Cần Thơ	Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	PGS
14	Vũ Kế Nghiep	19/10/1976	Nam	Thủy sản	Trường Đại học Nha Trang	Nam Ninh, Ninh Bình	PGS
15	Nguyễn Hải Quân	28/07/1984	Nam	Chăn nuôi	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế	Tiền Hải, Hưng Yên	PGS
16	Nguyễn Quốc Thịnh	26/02/1979	Nam	Thủy sản	Đại học Cần Thơ	Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	PGS
17	Nguyễn Khánh Thuận	24/06/1988	Nam	Thú y	Đại học Cần Thơ	Vĩnh Bình, Đồng Tháp	PGS
18	Nguyễn Thị Thương	01/08/1983	Nữ	Thú y	Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh	Long Hưng, Đồng Nai	PGS
19	Trương Thanh Trung	29/10/1984	Nam	Chăn nuôi	Đại học Cần Thơ	Thuận Hưng, TP. Cần Thơ	PGS
20	Nguyễn Thị Hoàng Yến	25/12/1981	Nữ	Thú y	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Thanh Liêm, Ninh Bình	PGS

2.Hội đồng Giáo sư ngành Cơ học

1	Nguyễn Văn Chỉnh	07/12/1979	Nam	Cơ học	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Chuyên Mỹ, TP. Hà Nội	PGS
2	Dương Thành Huân	05/03/1985	Nam	Cơ học	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Phổ Yên, Thái Nguyên	PGS
3	Lê Công Ích	12/03/1979	Nam	Cơ học	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Phủ Xuyên, TP. Hà Nội	PGS
4	Nguyễn Văn Long	26/11/1988	Nam	Cơ học	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Trí Quả, Bắc Ninh	PGS
5	Trần Quốc Quân	15/05/1990	Nam	Cơ học	Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Can Lộc, Hà Tĩnh	PGS

3. Hội đồng Giáo sư liên ngành Cơ khí-Động lực

1	Hồ Xuân Năng	04/11/1964	Nam	Cơ khí	Đại học Phenikaa	Vạn Thắng, Ninh Bình	GS
2	Phạm Văn Sáng	04/06/1983	Nam	Động lực	Đại học Bách khoa Hà Nội	Tiên Minh, TP. Hải Phòng	GS
3	Đặng Thành Trung	19/05/1978	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	An Nhơn Bắc, Gia Lai	GS
4	Nguyễn Tuấn Anh	12/09/1979	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Hải Hậu, Ninh Bình	PGS
5	Phan Công Bình	14/06/1982	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Thuận Giao, TP. Hồ Chí Minh	PGS

6	Trần Công Chi	25/07/1984	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Lâm nghiệp	Xuân Mai, TP. Hà Nội	PGS
7	Nguyễn Hữu Cường	06/11/1980	Nam	Cơ khí	Đại học Cần Thơ	Ô Môn, TP. Cần Thơ	PGS
8	Trương Đắc Dũng	20/08/1985	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Nha Trang	Quỳnh Phú, Nghệ An	PGS
9	Lương Việt Dũng	02/02/1982	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên	Nam Hòa, Thái Nguyên	PGS
10	Trần Văn Đua	02/04/1979	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Tân Minh, Ninh Bình	PGS
11	Trần Thị Thu Hằng	11/12/1985	Nữ	Cơ khí	Đại học Bách khoa Hà Nội	Long Hưng, Hưng Yên	PGS
12	Trịnh Xuân Hiệp	03/08/1984	Nam	Cơ khí	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Thiệu Trung, Thanh Hóa	PGS
13	Lê Đức Hiếu	10/03/1977	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Lam Sơn, Thanh Hóa	PGS
14	Triệu Quý Huy	05/05/1983	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp	Quy Mông, Lào Cai	PGS
15	Tạ Tuấn Hưng	18/03/1983	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải	Tam Hưng, TP. Hà Nội	PGS
16	Nguyễn Văn Hưng	13/03/1985	Nam	Cơ khí	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Sầm Sơn, Thanh Hóa	PGS
17	Nguyễn Ngọc Kiên	09/03/1980	Nam	Cơ khí	Đại học Bách khoa Hà Nội	Tân Hưng, Hưng Yên	PGS
18	Đặng Hoàng Minh	13/10/1984	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Công nghiệp Thành	Hà Huy Tập, Hà Tĩnh	PGS

					phố Hồ Chí Minh		
19	Đỗ Văn Minh	10/06/1979	Nam	Cơ khí	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Đông Tiền Hải, Hưng Yên	PGS
20	Phan Duy Nam	28/08/1987	Nam	Cơ khí	Đại học Bách khoa Hà Nội	Hồng Hà, TP. Hà Nội	PGS
21	Lê Hoài Nam	04/03/1986	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	Trà Câu, Quảng Ngãi	PGS
22	Lê Văn Nghĩa	15/10/1985	Nam	Cơ khí	Đại học Bách khoa Hà Nội	Yên Khánh, Ninh Bình	PGS
23	Lê Thị Tuyết Nhung	20/11/1983	Nữ	Động lực	Đại học Bách khoa Hà Nội	Âu Cơ, Phú Thọ	PGS
24	Phạm Thanh Nhựt	26/11/1977	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Nha Trang	Trà Giang, Quảng Ngãi	PGS
25	Đào Thanh Phong	29/08/1982	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Tân Khánh, TP. Hồ Chí Minh	PGS
26	Trương Đức Phúc	18/07/1983	Nam	Cơ khí	Đại học Bách khoa Hà Nội	Văn Môn, Bắc Ninh	PGS
27	Lê Anh Sơn	23/11/1984	Nam	Cơ khí	Đại học Phenikaa	Cẩm Trung, Hà Tĩnh	PGS
28	Võ Như Thành	18/11/1983	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	Điện Bàn Đông, TP. Đà Nẵng	PGS
29	Tô Viết Thành	17/09/1978	Nam	Động lực	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Vân Tụ, Nghệ An	PGS
30	Hoàng Văn Thạnh	27/04/1984	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	Triệu Bình, Quảng Trị	PGS

31	Lê Văn Thảo	02/07/1985	Nam	Cơ khí	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Triệu Sơn, Thanh Hóa	PGS
32	Lưu Thị Tho	27/09/1973	Nữ	Cơ khí	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Vũ Tiên, Hưng Yên	PGS
33	Nguyễn Mạnh Tiến	10/08/1984	Nam	Cơ khí	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Ứng Hoà, TP. Hà Nội	PGS
34	Nguyễn Văn Tình	24/05/1989	Nam	Cơ khí	Đại học Bách khoa Hà Nội	Bắc Giang, Bắc Ninh	PGS
35	Nguyễn Văn Trang	05/09/1987	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên	Phú Bình, Thái Nguyên	PGS
36	Nguyễn Khoa Triều	23/03/1981	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Tứ Mỹ, Hà Tĩnh	PGS
37	Phạm Đình Trung	20/12/1977	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Yersin Đà Lạt	Tây Đô, Thanh Hóa	PGS
38	Đình Công Trường	28/08/1976	Nam	Động lực	Đại học Bách khoa Hà Nội	Hải An, Ninh Bình	PGS
39	Nguyễn Văn Trường	08/07/1989	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Giao Bình, Ninh Bình	PGS
40	Lưu Anh Tùng	05/06/1984	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên	Hiệp Hòa, Bắc Ninh	PGS
41	Nguyễn Xuân Viên	20/08/1987	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Hồng Sơn, Lâm Đồng	PGS

42	Vũ Quốc Việt	03/07/1984	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên	Long Hưng, Hưng Yên	PGS
43	Nguyễn Duy Vinh	09/07/1984	Nam	Động lực	Đại học Phenikaa	P. Lê Đại Hành, TP. Hải Phòng	PGS
44	Huỳnh Văn Vũ	24/08/1975	Nam	Cơ khí	Trường Đại học Nha Trang	Diên Lạc, Khánh Hoà	PGS

4. Hội đồng Giáo sư ngành Công nghệ Thông tin

1	Huỳnh Thị Thanh Bình	26/09/1975	Nữ	Công nghệ Thông tin	Đại học Bách khoa Hà Nội	Tuy Phước, Gia Lai	GS
2	Huỳnh Trung Hiếu	20/07/1975	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Mỹ Ngãi, Đồng Tháp	GS
3	Trần Công Ân	23/12/1978	Nam	Công nghệ Thông tin	Đại học Cần Thơ	Tân Long, TP. Cần Thơ	PGS
4	Nguyễn Thị Mỹ Bình	02/10/1979	Nữ	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Chi Lăng, Bắc Ninh	PGS
5	Phan Thượng Cang	04/07/1975	Nam	Công nghệ Thông tin	Đại học Cần Thơ	Quy Nhơn Nam, Gia Lai	PGS
6	Nguyễn Tấn Cầm	01/01/1984	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Công nghệ thông tin, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Tịnh Khê, Quảng Ngãi	PGS
7	Tạ Việt Cường	03/12/1988	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Công nghệ, Đại học	Ái Quốc, Hưng Yên	PGS

					Quốc gia Hà Nội		
8	Trần Tiến Dũng	06/05/1979	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Yên Thành, Nghệ An	PGS
9	Vũ Tiến Dũng	11/03/1981	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Hậu Lộc, Thanh Hóa	PGS
10	Nguyễn Tiến Duy	22/01/1975	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên	P. Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	PGS
11	Đặng Thanh Hải	23/03/1982	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Đức Minh, Hà Tĩnh	PGS
12	Phạm Văn Hậu	29/03/1980	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Công nghệ thông tin, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Giồng Riềng, An Giang	PGS
13	Lâm Thành Hiện	12/02/1970	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Lạc Hồng	Phú Xuân, Thành phố Huế	PGS
14	Vũ Văn Hiệu	03/3/1976	Nam	Công nghệ Thông tin	Viện Công nghệ thông tin, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Kiến Minh, TP. Hải Phòng	PGS
15	Phan Thị Thu Hồng	30/10/1982	Nữ	Công nghệ Thông tin	Phân hiệu Trường Đại học FPT tại Thành phố Đà Nẵng	Duy Tiên, Ninh Bình	PGS

16	Lê Kim Hùng	19/02/1990	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Công nghệ thông tin, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	An Lương, Gia Lai	PGS
17	Nguyễn Việt Hùng	29/11/1981	Nam	Công nghệ Thông tin	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Phúc Lộc, TP. Hà Nội	PGS
18	Nguyễn Tấn Trần Minh Khang	11/12/1974	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Công nghệ thông tin, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Điện Bàn Tây, TP. Đà Nẵng	PGS
19	Phạm Mạnh Linh	03/05/1985	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Nghĩa Phương, Bắc Ninh	PGS
20	Trần Thị Lượng	05/05/1984	Nữ	Công nghệ Thông tin	Học viện Kỹ thuật Mật mã	Yết Kiêu, TP. Hải Phòng	PGS
21	Nguyễn Văn Núi	10/10/1981	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông, Đại học Thái Nguyên	Tứ Minh, TP. Hải Phòng	PGS
22	Nguyễn Hồng Quang	12/01/1978	Nam	Công nghệ Thông tin	Đại học Bách khoa Hà Nội	X. Hoàng Hoa Thám, Hưng Yên	PGS
23	Vũ Khánh Quý	07/05/1982	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên	X. Nguyễn Lương Bằng, TP. Hải Phòng	PGS
24	Võ Thị Hồng Thắm	01/08/1982	Nữ	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Nguyễn Tất Thành	An Phú Đông, TP. Hồ Chí Minh	PGS

25	Phạm Công Thắng	25/08/1988	Nam	Công nghệ Thông tin	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	Hòa Trạch, Quảng Trị	PGS
26	Đặng Xuân Thọ	27/06/1985	Nam	Công nghệ Thông tin	Học viện Chính sách và Phát triển	Nam Đông Hưng, Hưng Yên	PGS
27	Phạm Thị Thanh Thủy	14/06/1977	Nữ	Công nghệ Thông tin	Học viện An ninh nhân dân	Thường Tín, TP. Hà Nội	PGS

5. Hội đồng Giáo sư ngành Dược học

1	Trần Việt Hùng	8/16/1972	Nam	Dược học	Viện Kiểm nghiệm Thuốc Thành phố Hồ Chí Minh	Bình An, Ninh Bình	GS
2	Bùi Thanh Tùng	02/05/1982	Nam	Dược học	Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội	Ý Yên, Ninh Bình	GS
3	Nguyễn Minh Hiền	12/11/1985	Nữ	Dược học	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Hung Mỹ, Vĩnh Long	PGS
4	Đặng Duy Khánh	30/06/1986	Nam	Dược học	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Vĩnh Am, TP. Hải Phòng	PGS
5	Hồ Hoàng Nhân	03/05/1983	Nam	Dược học	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	Quảng Điền, Thành phố Huế	PGS
6	Lê Minh Quân	17/02/1984	Nam	Dược học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	P. Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	PGS
7	Nguyễn Minh Thái	25/11/1988	Nam	Dược học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Thới Sơn, Đồng Tháp	PGS
8	Nguyễn Quốc Thái	29/11/1984	Nam	Dược học	Đại học Y Dược Thành	Phú Định, TP. Hồ Chí Minh	PGS

1	Trần Công Hùng	25/01/1961	Nam	Điện tử	Trường Đại học Tư thục Quốc tế Sài Gòn	Chợ Lớn, TP. Hồ Chí Minh	GS
2	Nguyễn Chí Ngôn	11/09/1972	Nam	Tự động hoá	Đại học Cần Thơ	X. Nguyễn Việt Khái, Cà Mau	GS
3	Nguyễn Linh Trung	08/08/1973	Nam	Điện tử	Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Bến Hải, Quảng Trị	GS
4	Đặng Xuân Ba	18/10/1985	Nam	Tự động hoá	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Núi Thành, TP. Đà Nẵng	PGS
5	Đoàn Thanh Bảo	26/08/1982	Nam	Điện	Trường Đại học Quy Nhơn	Tuy Phước Đông, Gia Lai	PGS
6	Nguyễn Xuân Chiêm	22/6/1983	Nam	Tự động hoá	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Hoàng Cương, Phú Thọ	PGS
7	Trần Trọng Đạo	18/10/1981	Nam	Tự động hoá	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Mỏ Cày, Quảng Ngãi	PGS
8	Đặng Ngọc Minh Đức	18/09/1982	Nam	Điện tử	Trường Đại học FPT	Anh Sơn, Nghệ An	PGS
9	Phạm Thị Thúy Hiền	11/10/1976	Nữ	Điện tử	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông	Bắc Thụy Anh, Hưng Yên	PGS
10	Nguyễn Mạnh Hùng	22/04/1986	Nam	Điện tử	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Phú Hòa 1, Đắk Lắk	PGS
11	Nguyễn Danh Huy	28/07/1975	Nam	Tự động hoá	Đại học Bách khoa Hà Nội	Đô Lương, Nghệ An	PGS

12	Lâm Đức Khải	10/10/1982	Nam	Điện tử	Trường Đại học Công nghệ thông tin, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Hải Hưng, Ninh Bình	PGS
13	Nguyễn Ngọc Khoát	06/04/1984	Nam	Tự động hoá	Trường Đại học Điện lực	Mão Điền, Bắc Ninh	PGS
14	Lê Hồng Lâm	19/01/1987	Nam	Điện	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	Đại Lộc, TP. Đà Nẵng	PGS
15	Trần Hoàng Linh	12/08/1982	Nam	Điện tử	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Thủ Dầu Một, TP. Hồ Chí Minh	PGS
16	Nguyễn Tùng Linh	5/15/1982	Nam	Điện	Trường Đại học Điện lực	Nông Công, Thanh Hóa	PGS
17	Cung Thành Long	16/09/1977	Nam	Tự động hoá	Đại học Bách khoa Hà Nội	Quang Minh, TP. Hà Nội	PGS
18	Tổng Văn Luyện	15/06/1979	Nam	Điện tử	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Trần Liễu, TP. Hải Phòng	PGS
19	Nguyễn Quốc Minh	16/09/1984	Nam	Điện	Đại học Bách khoa Hà Nội	Hải Bình, Thanh Hóa	PGS
20	Lê Trọng Nghĩa	22/09/1987	Nam	Điện	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Tân An, Tây Ninh	PGS
21	Trần Thanh Ngọc	11/01/1977	Nam	Điện	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Phong Nha, Quảng Trị	PGS

22	Trần Thanh Phương	11/05/1979	Nam	Điện tử	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Cầu Kiệu, TP. Hồ Chí Minh	PGS
23	Nguyễn Thu Phương	4/6/1984	Nữ	Điện tử	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Phong Châu, Phú Thọ	PGS
24	Đỗ Duy Tân	21/03/1987	Nam	Điện tử	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Đông Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	PGS
25	Võ Duy Thành	10/01/1982	Nam	Tự động hoá	Đại học Bách khoa Hà Nội	Hoài Nhon Đông, Gia Lai	PGS
26	Nguyễn Thị Hoài Thu	30/12/1983	Nữ	Điện	Đại học Bách khoa Hà Nội	Vạn Thắng, Ninh Bình	PGS
27	Nguyễn Thanh Thuận	05/11/1983	Nam	Điện	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Kiều Phú, TP. Hà Nội	PGS
28	Kiều Xuân Thực	11/07/1976	Nam	Điện tử	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Thạch Thất, TP. Hà Nội	PGS
29	Vũ Hữu Tiến	13/10/1979	Nam	Điện tử	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông	Hòa Xá, TP. Hà Nội	PGS
30	Trần Anh Tùng	31/12/1984	Nam	Điện	Trường Đại học Điện lực	Liên Minh, TP. Hà Nội	PGS
31	Vương Anh Trung	26/05/1976	Nam	Tự động hoá	Học viện Phòng không-Không quân	Thiên Lộc, TP. Hà Nội	PGS
32	Lê Phương Trường	30/03/1982	Nam	Điện	Trường Đại học Lạc Hồng	Núi Thành, TP. Đà Nẵng	PGS
33	Tạ Sơn Xuất	12/11/1984	Nam	Điện tử	Đại học Bách khoa Hà Nội	Vân Hà, Bắc Ninh	PGS

34	Huỳnh Văn Vạn	10/02/1981	Nam	Điện	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Bình Dương, Gia Lai	PGS
7. Hội đồng Giáo sư ngành Giao thông Vận tải							
1	Đặng Xuân Kiên	27/10/1978	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh	Xuân Trường, Ninh Bình	GS
2	Ngô Đăng Quang	19/09/1964	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải	Hà Linh, Hà Tĩnh	GS
3	Trần Thế Truyền	27/07/1978	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải	Hương Sơn, Hà Tĩnh	GS
4	Đỗ Anh Tú	27/03/1979	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải	Hiền Lương, Phú Thọ	GS
5	Phạm Thị Lan Anh	02/04/1973	Nữ	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải	Minh Thái, Ninh Bình	PGS
6	An Thị Hoài Thu Anh	27/10/1974	Nữ	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải	Nam Xang, Ninh Bình	PGS
7	Nguyễn Tuấn Anh	03/11/1986	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh	Bạch Ngọc, Nghệ An	PGS
8	Nguyễn Văn Bích	11/07/1984	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Phúc Hoà, Bắc Ninh	PGS
9	Nguyễn Huy Cường	21/02/1987	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải	Lam Thành, Nghệ An	PGS
10	Bùi Thanh Danh	15/11/1975	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải	Quang Hưng, Hưng Yên	PGS

11	Trần Anh Dũng	08/08/1983	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải	Đồng Lộc, Hà Tĩnh	PGS
12	Nguyễn Phước Quý Duy	02/11/1982	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	Phú Lộc, Thừa Thiên Huế	PGS
13	Nguyễn Hướng Dương	12/05/1983	Nữ	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Kim Liên, Nghệ An	PGS
14	Đào Sỹ Đán	23/02/1979	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải	Tân Hưng, Hưng Yên	PGS
15	Nguyễn Đức Thị Thu Định	05/07/1979	Nữ	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải	Phú Lương, TP. Hà Nội	PGS
16	Mai Anh Đức	18/06/1985	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	Trường Phú, Quảng Trị	PGS
17	Nguyễn Đắc Đức	30/06/1981	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải	Quảng Bình, Thanh Hoá	PGS
18	Nguyễn Văn Hải	14/01/1979	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải	Nénh, Bắc Ninh	PGS
19	Lê Văn Hiến	29/08/1984	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải	Lai Khê, TP. Hải Phòng	PGS
20	Trần Ngọc Hòa	18/02/1988	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải	Minh Châu, Nghệ An	PGS
21	Đinh Gia Huy	16/01/1987	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh	Hải Dương, TP. Hải Phòng	PGS

22	Ngô Thị Thanh Hương	04/12/1977	Nữ	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải	Nam Hồng, Ninh Bình	PGS
23	Phạm Văn Khôi	7/7/1986	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	Dương Kinh, TP. Hải Phòng	PGS
24	Nguyễn Xuân Long	09/11/1978	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Kim Liên, Nghệ An	PGS
25	Huỳnh Phương Nam	27/02/1978	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	Điện Phương, TP. Đà Nẵng	PGS
26	Nguyễn Thị Thu Nga	28/11/1981	Nữ	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải	Đan Phượng, TP. Hà Nội	PGS
27	Phạm Đức Phong	16/08/1980	Nam	Giao thông Vận tải	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Hà Bắc, TP. Hải Phòng	PGS
28	Thái Minh Quân	25/09/1985	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải	Hương Sơn, Hà Tĩnh	PGS
29	Phạm Văn Tân	24/06/1984	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	Hoà Bình, TP. Hải Phòng	PGS
30	Vũ Bá Thành	08/09/1989	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải	Hà Bắc, TP. Hải Phòng	PGS
31	Phạm Ngọc Thạch	18/03/1982	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh	Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh	PGS
32	Mai Khắc Thành	05/04/1977	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	Giao Thủy, Ninh Bình	PGS

33	Phí Hồng Thịnh	28/01/1974	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Giao thông Vận tải	Phú Diễn, TP. Hà Nội	PGS
34	Trần Mạnh Tiến	27/01/1986	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Quan Thành, Nghệ An	PGS
35	Phạm Đức Tiếp	25/08/1983	Nam	Giao thông Vận tải	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Tân Hưng, Hưng Yên	PGS
36	Đặng Xuân Trường	22/10/1978	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh	Hoàng Sơn, Thanh Hóa	PGS
37	Vũ Minh Tuấn	05/09/1985	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Chí Linh, TP. Hải Phòng	PGS
38	Lê Sơn Tùng	22/08/1985	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	Ninh Giang, TP. Hải Phòng	PGS
39	Trần Vũ Tự	02/08/1982	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Xuân An, Gia Lai	PGS
40	Cổ Tấn Anh Vũ	30/09/1970	Nam	Giao thông Vận tải	Học viện Hàng không Việt Nam	Mỹ Thạnh, Tây Ninh	PGS
41	Phan Tô Anh Vũ	30/12/1980	Nam	Giao thông Vận tải	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	An Nhơn Nam, Gia Lai	PGS

8. Hội đồng Giáo sư ngành Khoa học Giáo dục

1	Cao Cự Giác	29/04/1974	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Vinh	Minh Châu, Nghệ An	GS
2	Nguyễn Danh Nam	05/10/1982	Nam	Khoa học Giáo dục	Đại học Thái Nguyên	Tân Thành, Thái Nguyên	GS

3	Nguyễn Thị Bích	20/05/1970	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Đông Thụy Anh, Hưng Yên	PGS
4	Nguyễn Thị Hồng Chuyên	10/12/1981	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên	Hợp Thành, Thái Nguyên	PGS
5	Phạm Huy Cường	22/07/1985	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh	Long Điền, TP. Hồ Chí Minh	PGS
6	Tăng Minh Dũng	20/12/1983	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	Tân Khánh Trung, Đồng Tháp	PGS
7	Hà Văn Dũng	05/02/1981	Nam	Khoa học Giáo dục	Tạp chí Giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo	Điền Quang, Thanh Hoá	PGS
8	Lê Vũ Hà	28/08/1983	Nữ	Khoa học Giáo dục	Học viện Quản lý Giáo dục	Thiệu Trung, Thanh Hoá	PGS
9	Phạm Thị Hồng Hạnh	05/10/1979	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Vĩnh Thành, Phú Thọ	PGS
10	Lê Thị Tuyết Hạnh	20/01/1981	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Vinh	Hoàng Mai, Nghệ An	PGS
11	Ngô Vũ Thu Hằng	10/09/1981	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Liên Bảo, Bắc Ninh	PGS
12	Bùi Văn Hùng	03/09/1981	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Vinh	Hải Châu, Nghệ An	PGS
13	Lê Thanh Huy	27/05/1981	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng	Xuân Lâm, Nghệ An	PGS
14	Trần Văn Hưng	02/09/1980	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm,	Gio Việt, Quảng Trị	PGS

					Đại học Đà Nẵng		
15	Mai Quốc Khánh	02/09/1983	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Cổ Đô, TP. Hà Nội	PGS
16	Võ Thị Hồng Lê	05/04/1978	Nữ	Khoa học Giáo dục	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Quy Nhơn, Gia Lai	PGS
17	Vũ Phương Liên	24/10/1982	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội	Dân Hoà, TP. Hà Nội	PGS
18	Nguyễn Thanh Lý	26/07/1981	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội	Minh Thọ, Hưng Yên	PGS
19	Ngô Huỳnh Hồng Nga	13/09/1982	Nữ	Khoa học Giáo dục	Đại học Cần Thơ	Đông Phước, Cần Thơ	PGS
20	Nguyễn Thị Nga	01/03/1982	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	Đồng Thịnh, Ninh Bình	PGS
21	Vũ Thị Thanh Nhã	19/02/1979	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Gia Phong, Ninh Bình	PGS
22	Huỳnh Ngọc Tài	19/02/1986	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Trà Vinh	Vinh Kim, Vĩnh Long	PGS
23	Nguyễn Phương Thảo	20/08/1987	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Bát Bạt, TP. Hà Nội	PGS
24	Nguyễn Phương Thảo	15/02/1982	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Nhân Hòa, Nghệ An	PGS
25	Trương Đình Thăng	16/06/1975	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị	Vĩnh Thủy, Quảng Trị	PGS

26	Phạm Bích Thủy	07/11/1974	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sài Gòn	Ninh Giang, TP. Hải Phòng	PGS
27	Đỗ Thị Bích Thủy	13/04/1976	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Xuân Hồng, Ninh Bình	PGS
28	Bùi Lê Diễm Trang	17/03/1980	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Long Kiến, An Giang	PGS
29	Trần Thị Cẩm Tú	11/08/1985	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Quan Thành, Nghệ An	PGS
30	Phùng Thế Tuấn	24/08/1982	Nam	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long	Cửa Tùng, Quảng Trị	PGS
31	Nguyễn Thị Xuân Yến	13/06/1969	Nữ	Khoa học Giáo dục	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	Hòa Trạch, Quảng Trị	PGS

9. Hội đồng Giáo sư liên ngành Hoá học-Công nghệ Thực phẩm

1	Nghiêm Trung Dũng	11/07/1963	Nam	Hóa học	Đại học Bách khoa Hà Nội	Đức Thọ, Hà Tĩnh	GS
2	Huỳnh Kỳ Phương Hạ	13/03/1974	Nam	Hóa học	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Chợ Vàm, An Giang	GS
3	Nguyễn Hữu Hiếu	15/10/1977	Nam	Hóa học	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Vĩnh Tế, An Giang	GS
4	Bùi Thị Bửu Huệ	10/06/1966	Nữ	Hóa học	Đại học Cần Thơ	An Xuyên, Cà Mau	GS

5	Trần Ngọc Quyển	22/03/1979	Nam	Hóa học	Viện Công nghệ tiên tiến, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Thăng Bình, TP. Đà Nẵng	GS
6	Trần Thanh Trúc	11/02/1973	Nữ	Công nghệ thực phẩm	Đại học Cần Thơ	Long Điền, Cà Mau	GS
7	Nguyễn Thị Hồng Anh	23/10/1981	Nữ	Hóa học	Trường Đại học Công thương Thành phố Hồ Chí Minh	Phương Liễu, Bắc Ninh	PGS
8	Lê Hữu Quỳnh Anh	10/10/1983	Nữ	Hóa học	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh	Lộc Thuận, Vĩnh Long	PGS
9	Hoàng Văn Chuyên	12/06/1982	Nam	Công nghệ thực phẩm	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Tây Hoa Lư, Ninh Bình	PGS
10	Lê Mạnh Cường	21/04/1988	Nam	Hóa học	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Đan Phượng, TP. Hà Nội	PGS
11	Trần Thị Ngọc Dung	22/05/1973	Nữ	Hóa học	Học viện Khoa học và Công nghệ	Bình Nguyên, Phú Thọ	PGS
12	Nguyễn Thành Dương	18/02/1986	Nam	Hóa học	Viện Khoa học vật liệu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Tứ Kỳ, TP. Hải Phòng	PGS
13	Phạm Thanh Đồng	28/02/1988	Nam	Hóa học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Diên Hà, Hưng Yên	PGS

14	Thạch Út Đồng	16/06/1989	Nam	Hóa học	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Long Hiệp, Vĩnh Long	PGS
15	Trương Lâm Sơn Hải	15/09/1987	Nam	Hóa học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Châu Phú, An Giang	PGS
16	Nguyễn Văn Hải	07/10/1977	Nam	Hóa học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Yết Kiêu, TP. Hải Phòng	PGS
17	Cao Lưu Ngọc Hạnh	12/08/1984	Nữ	Hóa học	Đại học Cần Thơ	Cái Vồn, Vĩnh Long	PGS
18	Nguyễn Thị Hạnh	30/05/1984	Nữ	Công nghệ thực phẩm	Đại học Bách khoa Hà Nội	Kiến Minh, TP. Hải Phòng	PGS
19	Nguyễn Minh Hiền	13/05/1987	Nữ	Hóa học	Trường Đại học Khoa học Sức khỏe, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Cửa Lò, Nghệ An	PGS
20	Chu Thị Thu Hiền	25/04/1976	Nữ	Hóa học	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Hung Hà, Hung Yên	PGS
21	Lê Thị Hoà	04/08/1975	Nữ	Hóa học	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	Hương Thủy, Thành phố Huế	PGS
22	Đỗ Huy Hoàng	31/07/1987	Nam	Hóa học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Tây Hồ, TP. Hà Nội	PGS
23	Nguyễn Tiên Hoàng	12/03/1987	Nam	Hóa học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng	Núi Thành, TP. Đà Nẵng	PGS

24	Nguyễn Thị Mai Hương	2/8/1981	Nữ	Công nghệ thực phẩm	Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp	Trường Thi, Ninh Bình	PGS
25	Nguyễn Thị Hương	16/09/1983	Nữ	Hóa học	Viện Khoa học và Công nghệ quân sự	Ứng Thiên, TP. Hà Nội	PGS
26	Lê Thị Thu Hương	29/01/1986	Nữ	Hóa học	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Châu Ninh, Hưng Yên	PGS
27	Nguyễn Minh Kha	10/12/1987	Nam	Hóa học	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Phù Mỹ Tây, Gia Lai	PGS
28	Nguyễn Đăng Khoa	19/01/1989	Nam	Hóa học	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Trần Biên, Đồng Nai	PGS
29	Võ Quốc Khương	04/05/1987	Nam	Hóa học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Cần Đước, Tây Ninh	PGS
30	Nguyễn Thị Lan	08/08/1978	Nữ	Hóa học	Trường Đại học Quy Nhơn	Duy Xuyên, TP. Đà Nẵng	PGS
31	Phạm Thị Lan	01/07/1985	Nữ	Hóa học	Viện Khoa học vật liệu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Đại Hoàng, Ninh Bình	PGS
32	Phùng Thị Lan	09/02/1982	Nữ	Hóa học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Chi Lăng, Bắc Ninh	PGS
33	Vũ Thị Thu Lê	23/12/1982	Nữ	Hóa học	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên	Trùng Khánh, Cao Bằng	PGS

34	Phan Thị Kim Liên	27/08/1983	Nữ	Công nghệ thực phẩm	Trường Đại học Công thương Thành phố Hồ Chí Minh	Hồng Lộc, Hà Tĩnh	PGS
35	Nguyễn Lê Mỹ Linh	30/09/1981	Nữ	Hóa học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Quảng Điền, Thành phố Huế	PGS
36	Nguyễn Thị Ngọc Linh	21/11/1984	Nữ	Hóa học	Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên	Phúc Hòa, Bắc Ninh	PGS
37	Trần Thị Luyến	09/11/1984	Nữ	Hóa học	Đại học Bách khoa Hà Nội	Bình Nguyên, Hưng Yên	PGS
38	Nguyễn Hồng Nam	30/09/1986	Nam	Hóa học	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Nam Hồng, Ninh Bình	PGS
39	Phạm Thị Năm	27/02/1986	Nữ	Hóa học	Viện Khoa học vật liệu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Thanh Bình, Ninh Bình	PGS
40	Nguyễn Trần Nguyên	10/01/1980	Nam	Hóa học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng	Hội An, TP. Đà Nẵng	PGS
41	Đào Thị Nhung	12/03/1983	Nữ	Hóa học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Phật Tích, Bắc Ninh	PGS
42	Nguyễn Nhật Minh Phương	22/09/1979	Nữ	Công nghệ thực phẩm	Đại học Cần Thơ	Long Mỹ, TP. Cần Thơ	PGS
43	Trần Hồng Quang	08/06/1981	Nam	Hóa học	Viện Hóa học, Viện Hàn lâm	Vị Khê, Ninh Bình	PGS

					Khoa học và Công nghệ Việt Nam		
44	Nguyễn Đức Vũ Quyên	27/02/1985	Nữ	Hóa học	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	Mỹ Thượng, Thành phố Huế	PGS
45	Huỳnh Thiên Tài	21/11/1982	Nam	Hóa học	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh	Bình Dương, Gia Lai	PGS
46	Lê Minh Tâm	28/11/1980	Nam	Hóa học	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng	PGS
47	Khiếu Thị Tâm	16/03/1982	Nữ	Hóa học	Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên	Phường Thái Bình, Thái Bình	PGS
48	Nguyễn Hà Thanh	15/12/1992	Nữ	Hóa học	Viện Hóa học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Thăng Bình, Thanh Hóa	PGS
49	Nguyễn Thị Việt Thanh	10/10/1981	Nữ	Hóa học	Đại học Bách khoa Hà Nội	Việt Trì, Phú Thọ	PGS
50	Nguyễn Tân Thành	15/11/1983	Nam	Công nghệ thực phẩm	Trường Đại học Vinh	Đức Quang, Hà Tĩnh	PGS
51	Phan Thị Thủy	01/03/1987	Nữ	Hóa học	Trường Đại học Vinh	Nghi Xuân, Hà Tĩnh	PGS
52	Cao Xuân Thủy	19/03/1974	Nam	Công nghệ thực phẩm	Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh	Cẩm Khê, Phú Thọ	PGS

53	Bùi Văn Tiến	22/01/1985	Nam	Hóa học	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Nam Định, Ninh Bình	PGS
54	Lê Xuân Tiến	13/04/1983	Nam	Hóa học	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Lương Hoà Lạc, Đồng Tháp	PGS
55	Vũ Minh Trang	12/01/1984	Nữ	Hóa học	Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội	Dân Hòa, TP. Hà Nội	PGS
56	Lê Văn Tuấn	12/06/1981	Nam	Hóa học	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	Thủy Xuân, Thành phố Huế	PGS
57	Nguyễn Minh Việt	24/12/1986	Nam	Hóa học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Liên Bảo, Bắc Ninh	PGS
58	Trần Quang Vinh	20/06/1979	Nam	Hóa học	Viện Hóa học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Gia Viên, TP. Hải Phòng	PGS

12. Hội đồng Giáo sư liên ngành Khoa học Trái đất-Mỏ

1	Trần Thị Ân	28/08/1986	Nữ	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Thủ Dầu Một	Hoà Tiến, TP. Đà Nẵng	PGS
2	Hồ Việt Bun	25/08/1980	Nam	Mỏ	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Quỳnh Phú, Nghệ An	PGS
3	Trương Văn Cảnh	17/12/1987	Nam	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng	Quỳnh Lưu, Nghệ An	PGS

4	Phạm Văn Chung	27/02/1980	Nam	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Vạn Lộc, Thanh Hóa	PGS
5	Nguyễn Kim Cương	17/01/1984	Nam	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Tân Minh, Ninh Bình	PGS
6	Trần Đức Dũng	29/10/1982	Nam	Khoa học Trái đất	Viện Môi trường và Tài nguyên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Đô Lương, Nghệ An	PGS
7	Hồ Minh Dũng	25/12/1974	Nam	Khoa học Trái đất	Viện Môi trường và Tài nguyên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Triệu Phong, Quảng Trị	PGS
8	Nguyễn Thành Dương	01/10/1988	Nam	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Hoàng Vân, Bắc Ninh	PGS
9	Nguyễn Phi Hùng	18/03/1982	Nam	Mỏ	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Mạo Khê, Quảng Ninh	PGS
10	Đỗ Thị Vân Hương	27/09/1983	Nữ	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên	Hát Môn, TP. Hà Nội	PGS
11	Phạm Thị Làn	20/07/1981	Nữ	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Hồng Châu, TP. Hải Phòng	PGS
12	Nguyễn Thị Phương Nga	12/09/1981	Nữ	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Thủy lợi	Nam Tiên Hưng, Hưng Yên	PGS
13	Lê Thị Nguyệt	20/11/1983	Nữ	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Sư phạm,	Thọ Xuân, Thanh Hóa	PGS

					Đại học Thái Nguyên		
14	Phạm Thị Nhân	22/08/1984	Nữ	Mỏ	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Tây Hoa Lư, Ninh Bình	PGS
15	Nguyễn Minh Phương	17/11/1986	Nữ	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Đại Lai, Bắc Ninh	PGS
16	Tổng Sĩ Sơn	21/08/1982	Nam	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Thư Vũ, Hưng Yên	PGS
17	Vũ Thị Phương Thảo	10/11/1976	Nữ	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Yên Khánh, Ninh Bình	PGS
18	Bùi Thị Hồng Thắm	17/12/1977	Nữ	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Đông Sơn, Hưng Yên	PGS
19	Nguyễn Đức Toàn	12/12/1973	Nam	Khoa học Trái đất	Cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Hoàng Hóa, Thanh Hóa	PGS
20	Nguyễn Diệu Trinh	01/06/1970	Nữ	Khoa học Trái đất	Học viện Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Tây Mỗ, TP. Hà Nội	PGS
21	Nguyễn Gia Trọng	24/09/1980	Nam	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Ô Diên, TP. Hà Nội	PGS

22	Bùi Mạnh Tùng	03/02/1981	Nam	Mỏ	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Đoàn Đào, Hưng Yên.	PGS
23	Ngô Thị Hải Yến	10/2/1976	Nữ	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Đồng Nguyên, Bắc Ninh	PGS
24	Đinh Mai Vân	17/01/1985	Nữ	Khoa học Trái đất	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Vĩnh Trụ, Ninh Bình	PGS

13. Hội đồng Giáo sư ngành Kinh tế

1	Võ Thị Thúy Anh	02/07/1974	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng	Nam Cửa Việt, Quảng Trị	GS
2	Lê Quang Cảnh	26/04/1975	Nam	Kinh tế	Đại học Kinh tế Quốc dân	X. Trần Phú, TP. Hải Phòng	GS
3	Lê Văn Huy	28/04/1975	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng	Điện Bàn Đông, TP. Đà Nẵng	GS
4	Tạ Văn Lợi	12/11/1971	Nam	Kinh tế	Đại học Kinh tế Quốc dân	Âu Lâu, Lào Cai	GS
5	Hoàng Đình Phi	12/11/1969	Nam	Kinh tế	Trường Quản trị và Kinh doanh, Đại học Quốc gia Hà Nội	Nam Minh, Ninh Bình	GS
6	Nguyễn Đức Trung	03/03/1979	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Từ Sơn, Bắc Ninh	GS
7	Trần Quốc Trung	26/03/1986	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Ngoại thương cơ sở II tại Thành phố Hồ Chí Minh	Nam Phước, TP. Đà Nẵng	GS

8	Hoàng Hà Anh	07/03/1988	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh	Kiến Hưng, TP. Hà Nội	PGS
9	Nguyễn Thị Lâm Anh	08/05/1987	Nữ	Kinh tế	Học viện Ngân hàng	Yên Mô, Ninh Bình	PGS
10	Nguyễn Thị Mai Anh	29/01/1979	Nữ	Kinh tế	Đại học Kinh tế Quốc dân	Cẩm Giàng, TP. Hải Phòng	PGS
11	Nguyễn Thế Anh	09/02/1989	Nam	Kinh tế	Học viện Tài chính	Tiến Thắng, TP. Hà Nội	PGS
12	Dương Thị Vân Anh	31/12/1979	Nữ	Kinh tế	Đại học Kinh tế Quốc dân	Tân Mỹ, Quảng Trị	PGS
13	Nguyễn Thị Vân Anh	20/11/1983	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Lao động - Xã hội	Nam Định, Ninh Bình	PGS
14	Thái Thị Hồng Ân	25/07/1987	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng	Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng	PGS
15	Tôn Nữ Hải Âu	16/09/1983	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế	Thủy Xuân, Thành phố Huế	PGS
16	Vũ Mai Chi	21/08/1983	Nữ	Kinh tế	Học viện Ngân hàng	Kim Liên, TP. Hà Nội	PGS
17	Lê Xuân Cù	06/08/1987	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Thương mại	Tam Chúc, Ninh Bình	PGS
18	Nguyễn Hữu Cường	08/10/1976	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng	Bình Phú, Gia Lai	PGS
19	Nguyễn Thị Thanh Dần	14/03/1986	Nữ	Kinh tế	Đại học Bách khoa Hà Nội	Vũ Phúc, Hưng Yên	PGS
20	Ngô Nhật Phương Diễm	15/12/1978	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Tài chính - Marketing	Cần Đước, Tây Ninh	PGS

21	Hoàng Phương Dung	28/08/1989	Nữ	Kinh tế	Đại học Kinh tế Quốc dân	Phúc Thọ, TP. Hà Nội	PGS
22	Ngô Quốc Dũng	17/11/1986	Nam	Kinh tế	Đại học Kinh tế Quốc dân	Phù Khê, Bắc Ninh	PGS
23	Lưu Văn Duy	04/01/1986	Nam	Kinh tế	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Ngọc Lâm, Hưng Yên	PGS
24	Châu Thị Lệ Duyên	24/08/1979	Nữ	Kinh tế	Đại học Cần Thơ	Quảng Trạch, Quảng Trị	PGS
25	Nguyễn Bình Dương	28/07/1979	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Ngoại thương	Đồng Hới, Quảng Trị	PGS
26	Lưu Thị Thùy Dương	30/12/1984	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Thương mại	Việt Trì, Phú Thọ	PGS
27	Phan Thuỳ Dương	11/01/1989	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải	Quốc Oai, TP. Hà Nội	PGS
28	Hà Văn Dương	28/09/1966	Nam	Kinh tế	Viện Kinh tế và Kỹ thuật Sài Gòn	Thới Hòa, TP. Hồ Chí Minh	PGS
29	Phạm Ngọc Dưỡng	10/09/1969	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Tài chính - Marketing	Đồng Châu, Hưng Yên	PGS
30	Lê Trung Đạo	27/01/1972	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Tài chính - Marketing	Nam Phước, TP. Đà Nẵng	PGS
31	Nguyễn Ngọc Đạt	29/12/1987	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Ngoại thương	Đông Hải, TP. Hải Phòng	PGS
32	Nguyễn Thị Bích Diệp	02/02/1982	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Tài chính - Quản Trị kinh doanh	Hồng Minh, Hưng Yên	PGS
33	Trần Nha Ghi	7/1/1988	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Công nghiệp Thành	An Biên, An Giang	PGS

					phố Hồ Chí Minh		
34	Trần Mạnh Hà	22/02/1987	Nam	Kinh tế	Học viện Ngân hàng	Phú Thọ	PGS
35	Thái Văn Hà	28/01/1982	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội	Mỹ Long, Hà Tĩnh	PGS
36	Phan Hồng Hải	03/06/1976	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Thông Tây Hội, TP. Hồ Chí Minh	PGS
37	Hoàng Văn Hải	27/12/1987	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng	Trường Phú, Quảng Trị	PGS
38	Vũ Thị Hạnh	20/04/1978	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Ngoại thương	Gia Lộc, TP. Hải Phòng	PGS
39	Phạm Thu Hằng	11/09/1984	Nữ	Kinh tế	Học viện Ngân hàng	Quỳnh Phụ, Hưng Yên	PGS
40	Bùi Thu Hiền	04/08/1987	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Ngoại thương	Kim Thành, TP. Hải Phòng	PGS
41	Nguyễn Thu Hiền	24/06/1974	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.	Vĩnh Lợi, Cà Mau	PGS
42	Nguyễn Khắc Hiếu	21/09/1981	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Kiến An, TP. Hải Phòng	PGS
43	Nguyễn Quỳnh Hoa	14/02/1979	Nữ	Kinh tế	Đại học Kinh tế Quốc dân	P. Lê Đại Hành, TP. Hải Phòng	PGS

44	Đinh Thị Thu Hồng	08/12/1981	Nữ	Kinh tế	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Phong Doanh, Ninh Bình	PGS
45	Hoàng Thị Huệ	01/11/1987	Nữ	Kinh tế	Đại học Kinh tế Quốc dân	Ngự Thiên, Hưng Yên	PGS
46	Vũ Văn Hùng	13/03/1979	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Thương mại	Cầm Giàng, TP. Hải Phòng	PGS
47	Mai Thị Huyền	03/05/1977	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Nông-Lâm Bắc Giang	Nga Thắng, Thanh Hóa	PGS
48	Nguyễn Thành Hưng	16/03/1983	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Thương mại	Châu Ninh, Hưng Yên	PGS
49	Nguyễn Thị Thùy Hương	23/08/1979	Nữ	Kinh tế	Học viện Tài chính	Hà Trung, Thanh Hóa	PGS
50	Trần Thị Bảo Khanh	18/11/1982	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Công đoàn	Quỳnh Anh, Nghệ An	PGS
51	Vũ Đình Khoa	14/04/1980	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Nam Hồng, Ninh Bình	PGS
52	Bùi Huy Khôi	16/11/1977	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Đông Quan, Hưng Yên	PGS
53	Phạm Văn Kiệm	04/01/1983	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Thương mại	Gia Lộc, TP. Hải Phòng	PGS
54	Dương Trung Kiên	01/01/1982	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Điện lực	Nam Thái Ninh, Hưng Yên	PGS
55	Nguyễn Thị Hương Lan	13/08/1974	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội	Liên Bảo, Bắc Ninh	PGS

56	Đỗ Thị Ngọc Lan	07/04/1982	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Nam Hoa Lư, Ninh Bình	PGS
57	Lê Quỳnh Liên	10/12/1988	Nữ	Kinh tế	Đại học Kinh tế Quốc dân	Hoàng Tiến, Thanh Hoá	PGS
58	Bùi Duy Linh	14/06/1988	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Ngoại thương	Trường Thi, Ninh Bình	PGS
59	Phan Thị Linh	01/03/1983	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Đức Thọ, Hà Tĩnh	PGS
60	Trương Tuấn Linh	22/08/1982	Nam	Kinh tế	Đại học Phenikaa	Phủ Thông, Thái Nguyên	PGS
61	Nguyễn Thành Long	06/01/1978	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Chợ Lách, Vĩnh Long	PGS
62	Phan Tấn Lực	26/12/1991	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Thủ Dầu Một	Thuận Giao, TP. Hồ Chí Minh	PGS
63	Lê Thị Mai	14/09/1989	Nữ	Kinh tế	Trường Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội	Bắc Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh	PGS
64	Nguyễn Thị Mai	19/11/1983	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Ngoại thương cơ sở II tại Thành phố Hồ Chí Minh	Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	PGS
65	Trần Ngọc Mai	18/02/1988	Nữ	Kinh tế	Học viện Ngân hàng	P. Lê Đại Hành, TP. Hải Phòng	PGS
66	Nguyễn Hữu Mạnh	20/02/1982	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Nha Trang	Thanh Miện, TP. Hải Phòng	PGS
67	Đỗ Thị Mẫn	15/10/1982	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Hồng Đức	Hậu Lộc, Thanh Hóa	PGS

68	Nguyễn Đạt Minh	20/07/1987	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Điện lực	Hưng Đạo, TP. Hà Nội	PGS
69	Phạm Hải Nam	14/03/1982	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Lê Thủy, Quảng Trị	PGS
70	Nguyễn Thị Hằng Nga	26/06/1978	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Thành Vinh, Nghệ An	PGS
71	Trần Thị Thanh Nga	06/06/1987	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Tài chính - Marketing	Tam Quan, Gia Lai	PGS
72	Nguyễn Bích Ngân	11/11/1989	Nữ	Kinh tế	Học viện Ngân hàng	Vạn Thắng, Ninh Bình	PGS
73	Nguyễn Bích Ngọc	04/12/1987	Nữ	Kinh tế	Đại học Kinh tế Quốc dân	Thanh Xuân, TP. Hà Nội	PGS
74	Bùi Hoàng Ngọc	13/03/1977	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh	Nam Đông Hưng, Hưng Yên	PGS
75	Đỗ Thị Thanh Nhân	03/09/1984	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Nam Hải Lăng, Quảng Trị	PGS
76	Nguyễn Thị Thanh Nhân	25/04/1978	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Hải Phòng	An Trường, TP. Hải Phòng	PGS
77	Đặng Trương Thanh Nhân	08/11/1990	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Hưng Phú, Hưng Yên	PGS
78	Nguyễn Minh Nhật	21/07/1989	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	An Lương, Gia Lai	PGS
79	Trần Quốc Nhân	01/11/1982	Nam	Kinh tế	Đại học Cần Thơ	Lục Sĩ Thành, Vĩnh Long	PGS

80	Dương Thị Hoài Nhung	03/03/1984	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Ngoại thương	Trực Ninh, Ninh Bình	PGS
81	Nguyễn Thị Hải Ninh	28/01/1982	Nữ	Kinh tế	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Phật Tích, Bắc Ninh	PGS
82	Đỗ Thị Hải Ninh	18/10/1987	Nữ	Kinh tế	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Tiền Hải, Hưng Yên	PGS
83	Nguyễn Đăng Núi	24/09/1983	Nam	Kinh tế	Đại học Kinh tế Quốc dân	Liên Bảo, Bắc Ninh	PGS
84	Trần Thế Nữ	6/1/1980	Nữ	Kinh tế	Trường Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội	Đan Hải, Hà Tĩnh	PGS
85	Trần Thị Kim Oanh	29/05/1988	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Tài chính - Marketing	Đông Hòa, Đắk Lắk	PGS
86	Vũ Thị Kim Oanh	07/10/1983	Nữ	Kinh tế	Học viện Ngân hàng	Hồng Minh, Hưng Yên	PGS
87	Trần Quang Phú	24/07/1981	Nam	Kinh tế	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Cẩm Khê, Phú Thọ	PGS
88	Đoàn Ngọc Phúc	17/06/1975	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Tài chính - Marketing	Hòa Hội, Gia Lai	PGS
89	Phan Văn Phúc	18/10/1980	Nam	Kinh tế	Đại học Cần Thơ	Thành Thới, Vĩnh Long	PGS
90	Phạm Mỹ Hằng Phương	01/11/1990	Nữ	Kinh tế	Học viện Chính sách và Phát triển	Thái Thụy, Hưng Yên	PGS
91	Vũ Hùng Phương	02/01/1968	Nam	Kinh tế	Đại học Kinh tế Quốc dân	Việt Trì, Phú Thọ	PGS
92	Trần Huy Phương	02/09/1981	Nam	Kinh tế	Đại học Kinh tế Quốc dân	Tiên Lữ, Phú Thọ	PGS

93	Nguyễn Văn Phương	24/08/1983	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội	Vân Hà, Bắc Ninh	PGS
94	Nguyễn Hồng Quân	27/07/1979	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Ngoại thương	Duy Hà, Ninh Bình	PGS
95	Nguyễn Lê Hoàng Thụy Tố Quyên	27/09/1975	Nữ	Kinh tế	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Cần Giuộc, Tây Ninh	PGS
96	Vũ Thị Như Quỳnh	17/08/1990	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	Vĩnh Hải, TP. Hải Phòng	PGS
97	Phan Đình Quyết	21/05/1985	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Thương mại	Tam Đồng, Nghệ An	PGS
98	Bùi Đức Sinh	10/05/1979	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Nho Quan, Ninh Bình	PGS
99	Nguyễn Hoàng Sinh	20/01/1975	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh	Nam Cửa Việt, Quảng Trị	PGS
100	Nguyễn Thanh Sơn	12/02/1984	Nam	Kinh tế	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Tiên Điền, Hà Tĩnh	PGS
101	Lê Hoành Sử	18/09/1978	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế- Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Phong Dinh, Thành phố Huế	PGS
102	Nguyễn Trần Sỹ	29/08/1979	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Ngoại thương cơ sở II tại Thành phố Hồ Chí Minh	An Nhơn Đông, Gia Lai	PGS

103	Trương Đình Thái	15/06/1965	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Kim Long, Thành phố Huế	PGS
104	Nguyễn Xuân Thắng	31/12/1979	Nam	Kinh tế	Đại học Kinh tế Quốc dân	Hung Nguyên Nam, Nghệ An	PGS
105	Đào Văn Thi	09/11/1986	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	An Hải, TP. Hải Phòng	PGS
106	Nguyễn Thị Hoài Thu	10/11/1987	Nữ	Kinh tế	Học viện Ngân hàng	Bạch Ngọc, Nghệ An	PGS
107	Nguyễn Thị Lệ Thúy	04/09/1975	Nữ	Kinh tế	Đại học Kinh tế Quốc dân	Sơn Giang, Hà Tĩnh	PGS
108	Nguyễn Thị Thúy	18/09/1980	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Thăng Long	Sơn Đồng, TP. Hà Nội	PGS
109	Nguyễn Thị Cẩm Thủy	01/05/1976	Nữ	Kinh tế	Học viện Ngân hàng	Quỹ Nhất, Ninh Bình	PGS
110	Nguyễn Thu Thủy	27/09/1986	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Ngoại thương	Tiên Lữ, Phú Thọ	PGS
111	Nguyễn Thu Thủy	16/06/1975	Nữ	Kinh tế	Đại học Kinh tế Quốc dân	Long Biên, TP. Hà Nội	PGS
112	Phạm Thu Thủy	11/03/1980	Nữ	Kinh tế	Học viện Ngân hàng	Hồng Lộc, Hà Tĩnh	PGS
113	Nguyễn Đình Tiến	17/10/1978	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội	Ninh Giang, TP. Hải Phòng	PGS
114	Cao Minh Tiến	10/07/1986	Nam	Kinh tế	Học viện Tài chính	Bắc Lý, Ninh Bình	PGS
115	Nguyễn Công Tiếp	09/04/1977	Nam	Kinh tế	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Mão Điền, Bắc Ninh	PGS

116	Đào Thu Trà	16/12/1982	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Hồng Đức	Vụ Bản, Ninh Bình	PGS
117	Hoàng Cẩm Trang	09/07/1979	Nữ	Kinh tế	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Thiên Cẩm, Hà Tĩnh	PGS
118	Đỗ Đoan Trang	30/07/1974	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Bình Dương	Chánh Hiệp, TP. Hồ Chí Minh	PGS
119	Nguyễn Thị Thu Trang	11/02/1987	Nữ	Kinh tế	Học viện Ngân hàng	Phủ Lý, Ninh Bình	PGS
120	Bùi Mỹ Trinh	29/10/1983	Nữ	Kinh tế	Trường Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội	Hoàng Mai, TP. Hà Nội	PGS
121	Lê Đức Quang Tú	12/07/1988	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Phủ Mỹ Nam, Gia Lai	PGS
122	Trần Thế Tuấn	10/11/1983	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải	Kim Thanh, Ninh Bình	PGS
123	Bùi Quang Tuyền	11/08/1971	Nam	Kinh tế	Học viện Viettel	Tam Mỹ, TP. Đà Nẵng	PGS
124	Trần Quang Tuyền	19/10/1973	Nam	Kinh tế	Trường Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội	Nam Lý, Ninh Bình	PGS
125	Lê Thị Ánh Tuyết	10/10/1984	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Hoàng Phú, Thanh Hoá	PGS
126	Phạm Thị Hồng Vân	20/06/1975	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Văn Lang	Tuy An Đông, Đắk Lắk	PGS

127	Bùi Thị Hồng Việt	04/06/1978	Nữ	Kinh tế	Đại học Kinh tế Quốc dân	Hoàng Vân, Bắc Ninh	PGS
128	Trịnh Xuân Việt	16/06/1978	Nam	Kinh tế	Học viện chính trị, Bộ Quốc phòng	Đại Đồng, Nghệ An	PGS
129	Nguyễn Thế Vinh	10/2/1977	Nam	Kinh tế	Học viện Chính sách và Phát triển	Tây Hồ, TP. Hà Nội	PGS
130	Ngô Minh Vũ	07/07/1990	Nam	Kinh tế	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Hàm Thắng, Lâm Đồng	PGS
131	Hà Phước Vũ	28/12/1987	Nam	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng	An Thắng, TP. Đà Nẵng	PGS
132	Bùi Nhất Vương	13/12/1990	Nam	Kinh tế	Học viện Hàng không Việt Nam	Đông Sơn, Quảng Ngãi	PGS
133	Nguyễn Hồng Yến	29/04/1976	Nữ	Kinh tế	Học viện Ngân hàng	Diên Hà, Hưng Yên	PGS
134	Đoàn Thị Yến	27/11/1976	Nữ	Kinh tế	Trường Đại học Lao động - Xã hội	Việt Xuyên, Hà Tĩnh	PGS

14. Hội đồng Giáo sư ngành Luật học

1	Thái Thị Tuyết Dung	24/12/1976	Nữ	Luật học	Ban Thanh tra pháp chế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Đức Phổ, Quảng Ngãi	PGS
2	Đào Mộng Điệp	27/01/1976	Nữ	Luật học	Trường Đại học Luật, Đại học Huế	Tân Mỹ, Quảng Trị	PGS
3	Nguyễn Như Hà	26/02/1982	Nam	Luật học	Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đông Hưng, Hưng Yên	PGS
4	Lê Thị Tuyết Hà	01/01/1979	Nữ	Luật học	Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh	Tuy Phước Đông, Gia Lai	PGS

5	Bùi Thị Hạnh	16/06/1976	Nữ	Luật học	Trường Đại học Kiểm sát	Hoàng Lộc, Thanh Hóa	PGS
6	Võ Trung Hậu	27/02/1982	Nam	Luật học	Trường Đại học Bình Dương	Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh	PGS
7	Đào Xuân Hội	14/10/1981	Nam	Luật học	Trường Đại học Lao động - Xã hội	Ân Thi, Hưng Yên	PGS
8	Hoàng Kim Khuyên	24/12/1985	Nữ	Luật học	Viện Nhà nước và Pháp luật, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	Hồng Minh, Hưng Yên	PGS
9	Cao Đình Lành	26/02/1973	Nam	Luật học	Trường Đại học Luật, Đại học Huế	Thanh Thủy, Thành phố Huế	PGS
10	Nguyễn Văn Lâm	23/05/1984	Nam	Luật học	Đại học Bách khoa Hà Nội	Hợp Tiến, TP. Hải Phòng	PGS
11	Lê Thị Minh	11/02/1986	Nữ	Luật học	Trường Đại học Thủ Dầu Một	Hoàng Hoá, Thanh Hoá	PGS
12	Cao Vũ Minh	11/08/1984	Nam	Luật học	Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Bản Nguyên, Phú Thọ	PGS
13	Phan Hoài Nam	13/07/1982	Nam	Luật học	Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh	Mỹ Lộc, Tây Ninh	PGS
14	Phạm Thị Thúy Nga	09/09/1976	Nữ	Luật học	Viện Nhà nước và Pháp luật, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	Trà Lý, Hưng Yên	PGS
15	Nguyễn Bích Thảo	29/10/1983	Nữ	Luật học	Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội	Quỹ Nhất, Ninh Bình	PGS

16	Lê Ngọc Thắng	23/03/1971	Nam	Luật học	Học viện Ngân hàng	Ngọc Sơn, Thanh Hóa	PGS
17	Nguyễn Toàn Thắng	02/05/1975	Nam	Luật học	Trường Đại học Luật Hà Nội	Cổ Đô, TP. Hà Nội	PGS
18	Trịnh Duy Thuyền	07/09/1983	Nam	Luật học	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Định Hoà, Thanh Hoá	PGS
19	Tăng Thị Thu Trang	25/08/1980	Nữ	Luật học	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Quan Triều, Thái Nguyên	PGS
20	Lâm Tố Trang	24/11/1981	Nữ	Luật học	Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh	Thạnh Hòa, TP. Cần Thơ	PGS
21	Dương Thị Tươi	09/12/1977	Nữ	Luật học	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Tây Hoa Lư, Ninh Bình	PGS
22	Đoàn Thị Tố Uyên	01/11/1975	Nữ	Luật học	Trường Đại học Luật Hà Nội	Liên Châu, Phú Thọ	PGS

15. Hội đồng Giáo sư ngành Luyện kim

1	Đoàn Đình Phương	17/08/1962	Nam	Luyện kim	Viện Khoa học vật liệu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Nam Hồng, Ninh Bình	GS
2	Lê Thị Băng	23/11/1983	Nữ	Luyện kim	Đại học Bách khoa Hà Nội	Hải Bình, Thanh Hóa	PGS
3	Nguyễn Minh Thuyết	04/12/1983	Nam	Luyện kim	Đại học Bách khoa Hà Nội	Hoàng Hóa, Thanh Hóa	PGS

16. Hội đồng Giáo sư ngành Ngôn ngữ học

1	Nguyễn Nhân Ái	24/07/1979	Nữ	Ngôn ngữ học	Trường Đại học Kiểm sát	Đức Thịnh, Hà Tĩnh	PGS
---	----------------	------------	----	--------------	-------------------------	--------------------	-----

[illegible]

1	Nguyễn Văn Bình	21/10/1977	Nam	Nông nghiệp	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế	Đan Điền, Thành phố Huế	PGS
2	Lê Thị Tuyết Châm	11/08/1979	Nữ	Nông nghiệp	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Đức Thịnh, Hà Tĩnh	PGS
3	Nguyễn Văn Chung	16/12/1985	Nam	Nông nghiệp	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế	Đồng Thuận, Quảng Trị	PGS
4	Lê Văn Cường	16/05/1990	Nam	Lâm nghiệp	Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai	Nghi Lộc, Nghệ An	PGS
5	Hoàng Dũng Hà	10/01/1983	Nam	Nông nghiệp	Trường Đại học Nông lâm, Đại học Huế	Nam Ba Đồn, Quảng Trị	PGS
6	Trần Đình Hà	10/10/1977	Nam	Nông nghiệp	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên.	Nghĩa Đồng, Nghệ An	PGS
7	Phùng Thị Thu Hà	21/09/1983	Nữ	Nông nghiệp	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Đức Quang, Hà Tĩnh	PGS
8	Phạm Hồng Hiền	29/12/1979	Nam	Nông nghiệp	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	X. Nguyễn Lương Bằng, TP. Hải Phòng	PGS
9	Tăng Thị Kim Hồng	30/05/1969	Nữ	Lâm nghiệp	Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh	Long Thành, Đồng Nai	PGS
10	Hồ Lê Phi Khanh	21/11/1983	Nam	Nông nghiệp	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế	Quảng Điền, Thành phố Huế	PGS

11	Phan Trường Khanh	30/12/1977	Nam	Nông nghiệp	Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Sông Đốc, Cà Mau	PGS
12	Lê Diễm Kiều	21/04/1983	Nữ	Nông nghiệp	Trường Đại học Đồng Tháp	Cái Nhum, Vĩnh Long	PGS
13	Nguyễn Đức Kiên	10/7/1974	Nam	Lâm nghiệp	Viện khoa học Lâm nghiệp Việt Nam	Liên Châu, Phú Thọ	PGS
14	Nguyễn Duy Phương	24/12/1984	Nam	Nông nghiệp	Viện Di truyền nông nghiệp	Đồng Hỷ, Thái Nguyên	PGS
15	Phạm Văn Quang	11/01/1968	Nam	Nông nghiệp	Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Vĩnh Bảo, TP. Hải Phòng	PGS
16	Nguyễn Kim Quyên	11/07/1976	Nữ	Nông nghiệp	Trường Đại học Cửu Long	Phú Quới, Vĩnh Long	PGS
17	Trịnh Thị Sen	10/11/1976	Nữ	Nông nghiệp	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế	Hoà Trạch, Quảng Trị	PGS
18	Ngô Thanh Sơn	25/11/1980	Nam	Nông nghiệp	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Thuận An, TP. Hà Nội	PGS
19	Hồ Lệ Thi	11/01/1974	Nữ	Nông nghiệp	Đại học Cần Thơ	Đại Hải, TP. Cần Thơ	PGS
20	Trần Thị Thiêm	08/11/1980	Nữ	Nông nghiệp	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Nghĩa Trụ, Hưng Yên	PGS
21	Thiều Thị Phong Thu	21/05/1984	Nữ	Nông nghiệp	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Thổ Tang, Phú Thọ	PGS
22	Nguyễn Thị Bích Thùy	14/09/1972	Nữ	Nông nghiệp	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Ý Yên, Ninh Bình	PGS

23	Nguyễn Ngọc Thuý	30/12/1970	Nam	Nông nghiệp	Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh	Quảng Phú, TP. Đà Nẵng	PGS
24	Nguyễn Thị Thu Thủy	11/06/1979	Nữ	Nông nghiệp	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế	Anh Sơn, Nghệ An	PGS
25	Trần Văn Tiến	05/08/1988	Nam	Lâm nghiệp	Học viện Hành chính và Quản trị công, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Tây Phương, TP. Hà Nội	PGS
26	Nguyễn Thành Trung	26/11/1981	Nam	Nông nghiệp	Đại học Duy Tân	Hà Tây, TP. Hải Phòng	PGS
27	Hoàng Huy Tuấn	02/04/1969	Nam	Lâm nghiệp	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế	Lộc An, Thành phố Huế	PGS
28	Nguyễn Mạnh Tuấn	06/04/1984	Nam	Nông nghiệp	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên	Phúc Hòa, Bắc Ninh	PGS
29	Đinh Thị Hải Vân	05/11/1975	Nữ	Nông nghiệp	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Hoa Lư, Ninh Bình	PGS
30	Lý Ngọc Thanh Xuân	20/11/1980	Nữ	Nông nghiệp	Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Long Phú, An Giang	PGS
31	Nguyễn Thị Bích Yên	13/10/1973	Nữ	Nông nghiệp	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Phổ Hiến, Hưng Yên	PGS

18. Hội đồng Giáo sư ngành Sinh học

1	Trần Lê Bảo Hà	08/09/1975	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại	Tân Đông Hiệp, TP. Hồ Chí Minh	GS
---	----------------	------------	----	----------	---------------------------------------	--------------------------------	----

					học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh		
2	Ngô Đại Nghiep	10/10/1975	Nam	Sinh học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Bạc Liêu, Cà Mau	GS
3	Nguyễn Tân Phong	24/07/1969	Nam	Sinh học	Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh	Cầu Kè, Vĩnh Long	GS
4	Đồng Văn Quyền	10/02/1975	Nam	Sinh học	Viện Sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Kiến Hải, TP. Hải Phòng	GS
5	Hoàng Thị Bình	20/03/1984	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Đà Lạt	Kim Liên, Nghệ An	PGS
6	Trần Minh Định	14/11/1983	Nam	Sinh học	Trường Đại học Tây Nguyên	Minh Tân, Ninh Bình	PGS
7	Nguyễn Quang Huy	05/11/1985	Nam	Sinh học	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Cẩm Lý, Bắc Ninh	PGS
8	Hà Thị Thanh Hương	07/11/1989	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Yên Khánh, Ninh Bình	PGS
9	Trịnh Thị Hương	20/03/1987	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh	Tây Đô, Thanh Hoá	PGS

10	Ngô Thị Thuý Hường	15/06/1974	Nữ	Sinh học	Đại học Phenikaa	Hợp Thịnh, Bắc Ninh	PGS
11	Lê Quỳnh Mai	01/12/1980	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Vân Bán, Phú Thọ	PGS
12	Trần Ngọc Diễm My	22/10/1981	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Bát Tràng, TP. Hà Nội	PGS
13	Nguyễn Minh Nam	26/02/1984	Nam	Sinh học	Trường Đại học Khoa học Sức khỏe, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Vĩnh Phú, Phú Thọ	PGS
14	Phạm Thị Ngọc Nga	01/01/1983	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Thanh Hòa, Đồng Tháp	PGS
15	Mai Thị Phương Nga	16/10/1987	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội	Đông Thành, Thanh Hoá	PGS
16	Nguyễn Thy Ngọc	08/08/1988	Nam	Sinh học	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Sơn Tây, TP. Hà Nội	PGS
17	Bùi Văn Ngọc	25/09/1977	Nam	Sinh học	Viện Sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	P. Chu Văn An, TP. Hải Phòng	PGS
18	Nguyễn Văn Ngọc	01/03/1984	Nam	Sinh học	Trường Đại học Đà Lạt	Hồ Vương, Thanh Hoá	PGS

19	Đỗ Tiến Phát	28/01/1981	Nam	Sinh học	Viện Sinh học, Viện Hàn Lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Phúc Thọ, TP. Hà Nội	PGS
20	Hoàng Thị Nhu Phuong	23/11/1983	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Đà Lạt	Thăng Trường, TP. Đà Nẵng	PGS
21	Bùi Hồng Quang	25/10/1978	Nam	Sinh học	Viện Sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Liêm Hà, Ninh Bình	PGS
22	Nguyễn Phạm Anh Thị	31/05/1987	Nữ	Sinh học	Đại học Cần Thơ	Trà Ôn, Vĩnh Long	PGS
23	Quách Văn Cao Thi	01/01/1983	Nam	Sinh học	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long	Hiếu Phụng, Vĩnh Long	PGS
24	Vì Thị Xuân Thủy	17/01/1984	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Tây Bắc	Chiềng Mai, Sơn La	PGS
25	Nguyễn Thị Hồng Thương	16/05/1979	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Điện Bàn Bắc, TP. Đà Nẵng	PGS
26	Chu Đình Tới	24/04/1983	Nam	Sinh học	Trường Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội	Bát Bát, TP. Hà Nội	PGS
27	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	7/12/1983	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Hồng Lộc, Hà Tĩnh	PGS
28	Nguyễn Thị Mỹ Trình	26/04/1986	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia	Dương Nỗ, Thành phố Huế	PGS

					Thành phố Hồ Chí Minh		
29	Lê Thị Anh Tú	22/11/1983	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Đà Lạt	Lưu Vệ, Thanh Hoá	PGS
30	Lê Công Tuấn	27/04/1976	Nam	Sinh học	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	Triệu Phong, Quảng Trị	PGS
31	Nguyễn Ngọc Tuấn	17/05/1982	Nam	Sinh học	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Cầm Giàng, TP. Hải Phòng	PGS
32	Trần Thanh Tùng	26/06/1971	Nam	Sinh học	Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc	Yên Lãng, TP. Hà Nội	PGS
33	Lê Thị Tuyết	25/08/1983	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Định Tân, Thanh Hoá	PGS
34	Phạm Tấn Việt	03/11/1979	Nam	Sinh học	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Bắc Nha Trang, Khánh Hòa	PGS
35	Phạm Bảo Yên	23/11/1982	Nữ	Sinh học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Hồng Vũ, Hưng Yên	PGS

19. Hội đồng Giáo sư liên ngành Sử học-Khảo cổ học-Dân tộc học/Nhân học

1	Phạm Đức Anh	22/01/1980	Nam	Sử học	Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển, Đại học Quốc gia Hà Nội	Hồng Vân, TP. Hà Nội	PGS
2	Trần Ngọc Dũng	29/11/1987	Nam	Sử học	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Tiên Điền, Hà Tĩnh	PGS
3	Ngô Hồng Điệp	29/10/1975	Nam	Sử học	Trường Đại học Thủ Dầu Một	Cát Tiến, Gia Lai	PGS

4	Nguyễn Duy Phương	19/09/1985	Nữ	Sử học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng	Hoài Nhơn Bắc, Gia Lai	PGS
5	Nguyễn Minh Phương	20/03/1983	Nam	Sử học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng	Quế Sơn Trung, TP. Đà Nẵng	PGS
6	Võ Tấn Tú	15/09/1970	Nam	Dân tộc học/Nhân học	Trường Đại học Đà Lạt	An Nhơn Đông, Gia Lai	PGS

20. Hội đồng Giáo sư ngành Tâm lý học

1	Nguyễn Thị Thái Lan	6/1/1974	Nữ	Tâm lý học	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội	Ý Yên, Ninh Bình	GS
2	Lê Thị Minh Loan	08/02/1973	Nữ	Tâm lý học	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội	Nguyệt Viên, Thanh Hóa	GS
3	Lê Minh Công	09/11/1980	Nam	Tâm lý học	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Vĩnh Hải, TP. Hải Phòng	PGS
4	Hoàng Trung Học	26/06/1981	Nam	Tâm lý học	Học viện Quản lý Giáo dục	Nam Hồng, Ninh Bình	PGS
5	Trương Quang Lâm	02/03/1986	Nam	Tâm lý học	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội	Chương Dương, TP. Hà Nội	PGS

6	Nguyễn Thị Thanh Nga	12/06/1984	Nữ	Tâm lý học	Trường Đại học Luật Hà Nội	Vĩnh Tường, Phú Thọ	PGS
7	Hồ Thị Trúc Quỳnh	13/04/1985	Nữ	Tâm lý học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Thiện Tín, Quảng Ngãi	PGS
8	Đồng Văn Toàn	10/01/1981	Nam	Tâm lý học	Trường Đại học Thủ Dầu Một	Nga Sơn, Thanh Hoá	PGS
9	Vũ Vương Trường	09/08/1979	Nam	Tâm lý học	Trường Đại học Hạ Long	Đông Triều, Quảng Ninh	PGS
10	Vũ Thị Ngọc Tú	4/30/1979	Nữ	Tâm lý học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Trạm Lộ, Bắc Ninh	PGS
11	Nguyễn Phước Cát Tường	17/04/1979	Nữ	Tâm lý học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Hà Trung, Thanh Hóa	PGS
12	Nguyễn Văn Tường	12/02/1989	Nam	Tâm lý học	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Kha Sơn, Thái Nguyên	PGS

21. Hội đồng Giáo sư ngành Thủy lợi

1	Đình Văn Duy	03/09/1988	Nam	Thủy lợi	Đại học Cần Thơ	P. Trần Liễu, TP. Hải Phòng	PGS
2	Hà Hải Dương	19/02/1980	Nam	Thủy lợi	Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam	Đông Hưng, Hưng Yên	PGS
3	Trần Quốc Lập	28/08/1978	Nam	Thủy lợi	Trường Đại học Thủy lợi	Trường Thi, Ninh Bình	PGS
4	Đoàn Thụy Kim Phương	25/09/1981	Nữ	Thủy lợi	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	Nghĩa Giang, Quảng Ngãi	PGS

5	Đinh Thị Lan Phương	31/10/1979	Nữ	Thủy lợi	Trường Đại học Thủy lợi	Hoa Lư, Ninh Bình	PGS
6	Nguyễn Tuấn Phương	28/10/1979	Nam	Thủy lợi	Trường Đại học Xây dựng Miền Tây	Kim Sơn, Đồng Tháp	PGS
7	Trần Tuấn Thạch	07/11/1986	Nam	Thủy lợi	Trường Đại học Thủy lợi	X. Hoàng Hoa Thám, Hưng Yên	PGS

22. Hội đồng Giáo sư ngành Toán học

1	Phan Thành An	24/03/1969	Nam	Toán học	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Vinh, Nghệ An	GS
2	Tạ Quốc Bảo	10/10/1979	Nam	Toán học	Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Phú Xuyên, TP. Hà Nội	PGS
3	Trương Hữu Dũng	04/09/1987	Nam	Toán học	Trường Đại học Đồng Nai	Tân Triều, Đồng Nai	PGS
4	Lê Xuân Dũng	30/11/1981	Nam	Toán học	Trường Đại học Hồng Đức	Hoàng Lộc, Thanh Hoá	PGS
5	Đoàn Công Định	18/10/1979	Nam	Toán học	Đại học Bách khoa Hà Nội	Liên Minh, Ninh Bình	PGS
6	Nguyễn Song Hà	28/08/1985	Nam	Toán học	Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên	Định Hoá, Thái Nguyên	PGS
7	Đinh Nguyễn Duy Hải	01/01/1983	Nam	Toán học	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Gia Phong, Ninh Bình	PGS
8	Trần Quang Hoá	24/06/1985	Nam	Toán học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Phong Dinh, Thành phố Huế	PGS

9	Đỗ Trọng Hoàng	18/09/1983	Nam	Toán học	Đại học Bách khoa Hà Nội	Thủy Xuân, Thành phố Huế	PGS
10	Lê Bá Khiết	14/05/1987	Nam	Toán học	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Hòa Trí, Khánh Hòa	PGS
11	Nguyễn Văn Kiên	16/07/1985	Nam	Toán học	Trường Đại học Giao thông vận tải	Kiến Hải, TP. Hải Phòng	PGS
12	Nguyễn Ngọc Luân	26/11/1984	Nam	Toán học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Thanh Sơn, Ninh Bình	PGS
13	Trần Văn Nghị	01/03/1987	Nam	Toán học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Nam Cường, Hưng Yên	PGS
14	Trần Ngọc Nguyên	10/03/1991	Nam	Toán học	Trường Đại học Quy Nhơn	Tuy Phước Đông, Gia Lai	PGS
15	Lê Công Nhân	28/11/1987	Nam	Toán học	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Tân An, An Giang	PGS
16	Vũ Hữu Nhựt	11/11/1983	Nam	Toán học	Đại học Phenikaa	Hợp Tiến, TP. Hải Phòng	PGS
17	Đặng Thị Oanh	29/07/1969	Nữ	Toán học	Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin, Bộ Giáo dục và Đào tạo	Yên Thề, Bắc Ninh	PGS
18	Hoàng Nhật Quy	12/05/1979	Nam	Toán học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng	Văn Hiến, Nghệ An	PGS
19	Nguyễn Hải Sơn	15/05/1983	Nam	Toán học	Đại học Bách khoa Hà Nội	Tân Thuận, Hưng Yên	PGS
20	Trần Văn Sự	28/04/1983	Nam	Toán học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng	Thăng Điền, TP. Đà Nẵng	PGS

21	Trần Ngọc Tâm	01/01/1984	Nam	Toán học	Đại học Cần Thơ	Quới An, Vĩnh Long	PGS
22	Trần Văn Thắng	20/05/1980	Nam	Toán học	Trường Đại học Điện lực	Tiên Lục, Bắc Ninh	PGS
23	Nguyễn Văn Thìn	05/05/1988	Nam	Toán học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên	Đại Phúc, Thái Nguyên	PGS
24	Đinh Sĩ Tiệp	07/08/1981	Nam	Toán học	Viện Toán học, Viện Hàn lâm Khoa học Công nghệ Việt Nam	Hồng Vũ, Hưng Yên	PGS
25	Nguyễn Ngọc Trọng	03/07/1986	Nam	Toán học	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	Trà Câu, Quảng Ngãi	PGS
26	Trần Văn Tuấn	10/05/1986	Nam	Toán học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Yên Cường, Ninh Bình	PGS
27	Lê Hải Yến	17/08/1987	Nữ	Toán học	Viện Toán học, Viện Hàn lâm Khoa học Công nghệ Việt Nam	Đặc khu Cát Hải, Hải Phòng	PGS
23. Hội đồng Giáo sư liên ngành Triết học-Chính trị học-Xã hội học							
1	Nguyễn Văn Thành	05/03/1957	Nam	Chính trị học	Hội đồng Lý luận Trung ương	Tây Hoa Lư, Ninh Bình	GS
2	Trần Thị Minh Tuyết	16/12/1965	Nữ	Chính trị học	Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Phù Liễn, TP. Hải Phòng	GS
3	Bùi Xuân Dũng	05/02/1985	Nam	Triết học	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Mỏ Cày, Quảng Ngãi	PGS

4	Thân Thị Hạnh	26/02/1984	Nữ	Triết học	Trường Đại học Ngoại thương	Quang Trung, Bắc Ninh	PGS
5	Vũ Thị Mỹ Hằng	03/03/1981	Nữ	Chính trị học	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Nam Thanh Miện, TP. Hải Phòng	PGS
6	Bùi Thị Thu Hiền	26/05/1983	Nữ	Chính trị học	Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Vĩnh Thủy, Quảng Trị	PGS
7	Nguyễn Thị Như Huế	13/10/1979	Nữ	Triết học	Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Bình Thành, Thái Nguyên	PGS
8	Vũ Thị Phương Lê	30/04/1975	Nữ	Chính trị học	Trường Đại học Vinh	Đông Lộc, Nghệ An	PGS
9	Mai Linh	13/12/1990	Nam	Xã hội học	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội	Kim Liên, Nghệ An	PGS
10	Ông Văn Năm	06/09/1976	Nam	Triết học	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	Giao Phúc, Ninh Bình	PGS
11	Trần Thị Thúy Ngọc	19/11/1974	Nữ	Chính trị học	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	Cát Thành, Ninh Bình	PGS
12	Nguyễn Văn Quang	15/10/1981	Nam	Chính trị học	Học viện Chính trị khu vực III, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Hợp Thịnh, Bắc Ninh	PGS

13	Nguyễn Việt Thanh	26/07/1980	Nam	Triết học	Trường Đại học Sư phạm Kỹ Thuật Vĩnh Long	Tân Long, Đồng Tháp	PGS
14	Đinh Quang Thành	12/10/1981	Nam	Chính trị học	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Vinh Hưng, Nghệ An	PGS
15	Trần Văn Trung	8/2/1964	Nam	Chính trị học	Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Nhị Chiểu, TP. Hải Phòng	PGS
16	Phan Văn Tuấn	09/04/1983	Nam	Chính trị học	Trường Đại học Vinh	Quảng Châu, Nghệ An	PGS

24. Hội đồng Giáo sư liên ngành Văn hóa-Nghệ thuật-Thể dục thể thao

1	Hà Minh Dịu	12/04/1979	Nữ	Thể dục thể thao	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Tuệ Tĩnh, TP. Hải Phòng	PGS
2	Nguyễn Văn Hoàng	10/06/1979	Nam	Văn hóa	Trường Đại học Nguyễn Tất Thành	Ninh Chữ, Khánh Hòa	PGS
3	Nguyễn Mạnh Hùng	12/06/1975	Nam	Thể dục thể thao	Trường Đại học Vinh	Hợp Minh, Nghệ An	PGS
4	Nguyễn Ngọc Minh	05/09/1979	Nam	Thể dục thể thao	Trung Tâm Giáo dục Thể chất và Thể thao, Đại học Quốc gia Hà Nội	Mão Điền, Bắc Ninh	PGS
5	Trần Thanh Nam	31/07/1965	Nam	Nghệ thuật	Trường Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh	Triệu Cơ, Quảng Trị	PGS
6	Nguyễn Thành Nam	06/04/1985	Nam	Văn hóa	Trường Đại học Văn hóa Hà Nội	Minh Thái, Ninh Bình	PGS

7	Nguyễn Thị Tân Nhân	18/08/1982	Nữ	Nghệ thuật	Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam	Lê Hồ, Ninh Bình	PGS
8	Ninh Thị Kim Thoa	04/08/1971	Nữ	Văn hóa	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Vũ Dương, Ninh Bình	PGS
9	Phan Anh Tú	22/02/1973	Nam	Văn hóa	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.	Tân An, Tây Ninh	PGS
10	Trần Thị Tú	10/01/1982	Nữ	Thể dục thể thao	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên	Vạn Phú, Thái Nguyên	PGS
11	Vũ Thanh Vân	08/09/1982	Nam	Văn hóa	Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Lạng Giang, Bắc Ninh	PGS
12	Phạm Văn Xây	26/08/1970	Nam	Văn hóa	Trường Đại học Văn hoá Nghệ thuật Quân đội cơ sở 2	An Phú, TP. Hải Phòng	PGS
13	Đỗ Hải Yến	01/09/1984	Nữ	Văn hóa	Trường Quản trị và Kinh doanh, Đại học Quốc gia Hà Nội	Kinh Bắc, Bắc Ninh	PGS
25. Hội đồng Giáo sư ngành Văn học							
1	Lê Thị Thanh Tâm	21/01/1975	Nữ	Văn học	Trường Đại học Khoa học Xã hội và	Vũng Tàu, TP. Hồ Chí Minh	PGS

					Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội		
26. Hội đồng Giáo sư ngành Vật lý							
1	Nguyễn Ngọc Hiếu	11/12/1979	Nam	Vật lý	Đại học Duy Tân	Nam Đông Hà, Quảng Trị	GS
2	Chu Văn Lanh	01/12/1977	Nam	Vật lý	Trường Đại học Vinh	Quảng Châu, Nghệ An	GS
3	Nguyễn Hoàng Nam	05/08/1979	Nam	Vật lý	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Tuy Phước Đông, Gia Lai	GS
4	Huỳnh Vĩnh Phúc	27/10/1980	Nam	Vật lý	Trường Đại học Đồng Tháp	Hóa Châu, Thành phố Huế	GS
5	Phuong Đình Tâm	25/10/1979	Nam	Vật lý	Đại học Phenikaa	Chí Linh, TP. Hải Phòng	GS
6	Phạm Đức Thắng	28/01/1973	Nam	Vật lý	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Thượng Hồng, Hưng Yên	GS
7	Trần Xuân Trường	10/07/1975	Nam	Vật lý	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Phụ Dực, Hưng Yên	GS
8	Trần Thị Thanh Vân	15/06/1980	Nữ	Vật lý	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Tam Quan, Gia Lai	GS
9	Nguyễn Thị Ngọc Anh	19/05/1976	Nữ	Vật lý	Viện Khoa học vật liệu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Như Quỳnh, Hưng Yên	PGS

10	Nguyễn Phạm Quỳnh Anh	21/02/1987	Nữ	Vật lý	Trường Đại học Sài Gòn	Thuận An, Thành phố Huế	PGS
11	Cao Thị Vi Ba	1/11/1969	Nữ	Vật lý	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Vệ Giang, Quảng Ngãi	PGS
12	Nguyễn Văn Chúc	12/01/1980	Nam	Vật lý	Viện Khoa học Vật liệu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Gia Lộc, TP. Hải Phòng	PGS
13	Lê Việt Cường	20/08/1985	Nam	Vật lý	Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Kim Liên, TP. Hà Nội	PGS
14	Nguyễn Ngọc Đình	18/04/1980	Nam	Vật lý	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Văn Miếu - Quốc Tử Giám, TP. Hà Nội	PGS
15	Hoàng Minh Đồng	05/12/1983	Nam	Vật lý	Trường Đại học Công thương Thành phố Hồ Chí Minh	Nga Thằng, Thanh Hóa	PGS
16	Võ Hồng Hải	24/08/1975	Nam	Vật lý	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Gia Định, TP. Hồ Chí Minh	PGS
17	Bùi Văn Hào	07/03/1980	Nam	Vật lý	Đại học Phenikaa	Tụy Phước Bắc, Gia Lai	PGS
18	Lê Văn Hiệu	20/01/1986	Nam	Vật lý	Trường Đại Học Hồng Đức	Hải Bình, Thanh Hoá	PGS

19	Nguyễn Minh Hoa	28/06/1985	Nữ	Vật lý	Trường Đại học Y Dược, Đại học Huế	Sông Trí, Hà Tĩnh	PGS
20	Trần Thị Như Hoa	26/08/1989	Nữ	Vật lý	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Tuy Phước Tây, Gia Lai	PGS
21	Lê Văn Hoàng	20/08/1985	Nam	Vật lý	Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên	Nguyễn Trãi, Hưng Yên	PGS
22	Nguyễn Thị Xuân Huynh	25/01/1980	Nữ	Vật lý	Trường Đại học Quy Nhơn	Đề Gi, Gia Lai	PGS
23	Nguyễn Việt Hương	23/04/1990	Nam	Vật lý	Đại học Phenikaa	Can Lộc, Hà Tĩnh	PGS
24	Đinh Thanh Khản	29/03/1986	Nam	Vật lý	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng	Tây Hồ, TP. Đà Nẵng	PGS
25	Phan Hồng Khiêm	23/06/1984	Nam	Vật lý	Đại học Duy Tân	Tân Khánh, TP. Hồ Chí Minh	PGS
26	Lê Thu Lam	08/12/1985	Nữ	Vật lý	Trường Đại học Tây Bắc	Đô Lương, Nghệ An	PGS
27	Phan Thế Long	21/01/1978	Nam	Vật lý	Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Bát Bạt, TP. Hà Nội	PGS
28	Đỗ Quang Lộc	07/11/1992	Nam	Vật lý	Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Bằng Mạc, Lạng Sơn	PGS

29	Nguyễn Văn Nghĩa	27/12/1981	Nam	Vật lý	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	Quảng Oai, TP. Hà Nội	PGS
30	Đào Thị Nhung	12/06/1981	Nữ	Vật lý	Đại học Phenikaa	Nho Quan, Ninh Bình	PGS
31	Nguyễn Đăng Phú	13/04/1984	Nam	Vật lý	Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Phú Lương, TP. Hà Nội	PGS
32	Đặng Hữu Phúc	13/09/1987	Nam	Vật lý	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Tam Bình, Vĩnh Long	PGS
33	Phạm Đức Quang	10/10/1984	Nam	Vật lý	Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Vụ Bản, Ninh Bình	PGS
34	Đặng Vinh Quang	28/10/1984	Nam	Vật lý	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Kế Sách, TP. Cần Thơ	PGS
35	Phạm Văn Thành	16/07/1984	Nam	Vật lý	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	P. Phạm Sư Mạnh, TP. Hải Phòng	PGS
36	Lê Ngọc Thiệm	20/03/1981	Nam	Vật lý	Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam	Kim Bảng, Ninh Bình	PGS
37	Trịnh Đức Thiện	16/10/1984	Nam	Vật lý	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Phượng Dực, TP. Hà Nội	PGS
38	Vũ Thị Thu	16/10/1986	Nữ	Vật lý	Trường Đại học Khoa học	Nam Triệu, TP. Hải Phòng	PGS

					và Công nghệ Hà Nội		
39	Nguyễn Thị Minh Thủy	28/07/1981	Nữ	Vật lý	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên	Hồ Vương, Thanh Hoá	PGS
40	Nguyễn Công Toàn	03/09/1981	Nam	Vật lý	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Vân Hà, Bắc Ninh	PGS
41	Giáp Thị Thùy Trang	07/08/1987	Nữ	Vật lý	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên	Tự Lạn, Bắc Ninh	PGS
42	Phạm Văn Trình	27/08/1986	Nam	Vật lý	Viện Khoa học vật liệu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Chát Bình, Ninh Bình	PGS
43	Đỗ Đăng Trung	01/06/1981	Nam	Vật lý	Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy	Phú Xuyên, TP. Hà Nội	PGS
44	Trần Mạnh Trung	04/08/1989	Nam	Vật lý	Đại học Phenikaa	Dân Chủ, Phú Thọ	PGS
45	Trần Năm Trung	18/07/1982	Nam	Vật lý	Trường Đại học Quy Nhơn	Phù Ninh, Phú Thọ	PGS
46	Bùi Đình Tú	30/11/1980	Nam	Vật lý	Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Nam Thái Ninh, Hưng Yên	PGS
47	Lê Trần Uyên Tú	04/11/1981	Nữ	Vật lý	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	Hương An, Thành phố Huế	PGS
48	Nguyễn Hữu Tuấn	05/09/1982	Nam	Vật lý	Đại học Phenikaa	Bắc Trạch, Quảng Trị	PGS

49	Dương Quốc Văn	14/11/1978	Nam	Vật lý	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Kim Bảng, Nghệ An	PGS
50	Lê Đại Vương	2/12/1983	Nam	Vật lý	Khoa Kỹ thuật và Công nghệ, Đại học Huế	Phong Nha, Quảng Trị	PGS
51	Chu Thị Xuân	26/02/1983	Nữ	Vật lý	Đại học Bách khoa Hà Nội	Bắc Đông Quan, Hưng Yên	PGS

27. Hội đồng Giáo sư liên ngành Xây dựng-Kiến trúc

1	Vũ Quốc Anh	18/11/1972	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	Tiên Lữ, Hưng Yên	GS
2	Đình Tuấn Hải	11/09/1973	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	Đức Thịnh, Hà Tĩnh	GS
3	Lương Văn Hải	16/09/1978	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Vạn An, Nghệ An	GS
4	Nguyễn Trung Hiếu	29/06/1976	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Hoàng Mai, Hà Nội	GS
5	Nguyễn Xuân Huy	17/08/1977	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Giao thông vận tải	Tứ Mỹ, Hà Tĩnh	GS
6	Bùi Tá Long	12/04/1962	Nam	Xây dựng	Nghỉ hưu	Tư Nghĩa 2, Quảng Ngãi	GS
7	Cao Văn Vui	01/06/1977	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Đức Phổ, Quảng Ngãi	GS
8	Trần Thị Kim Anh	28/05/1982	Nữ	Xây dựng	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Mỏ Cày, Quảng Ngãi	PGS

9	Nguyễn Xuân Bằng	07/08/1978	Nam	Xây dựng	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Đức Quang, Hà Tĩnh	PGS
10	Bùi Quốc Bảo	06/11/1981	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	PGS
11	Chu Thanh Bình	14/05/1975	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	P. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	PGS
12	Lê Quỳnh Chi	22/03/1979	Nữ	Kiến trúc	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Bát Tràng, TP. Hà Nội	PGS
13	Nguyễn Văn Chúng	04/01/1979	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Hòa Khánh, Tây Ninh	PGS
14	Đình Viết Cường	20/05/1991	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Quỳnh Lưu, Ninh Bình	PGS
15	Nguyễn Anh Đức	30/07/1983	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Đông Anh, TP. Hà Nội	PGS
16	Dương Thu Hằng	13/07/1983	Nữ	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Thuận Thành, Bắc Ninh	PGS
17	Nguyễn Chí Hiếu	22/04/1984	Nữ	Xây dựng	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	Đức Đồng, Hà Tĩnh	PGS
18	Trần Đức Hiếu	09/03/1975	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Phù Vân, Ninh Bình	PGS
19	Bùi Thị Hiếu	03/03/1987	Nữ	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Yên Đồng, Ninh Bình	PGS
20	Trần Trung Hiếu	20/12/1991	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	Hồng Sơ, TP. Hà Nội	PGS

21	Nguyễn Việt Huy	13/08/1979	Nam	Kiến trúc	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Yên Phong, Bắc Ninh	PGS
22	Lâm Thanh Quang Khải	24/01/1982	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Miền Tây	Giao Long, Vĩnh Long	PGS
23	Đào Duy Kiên	07/11/1985	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Phù Cát, Gia Lai	PGS
24	Hồ Sĩ Lành	10/10/1987	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải	Tân Mai, Nghệ An	PGS
25	Nguyễn Mỹ Linh	09/11/1983	Nữ	Xây dựng	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Mỹ Đức, TP. Hà Nội	PGS
26	Ngô Thanh Long	14/09/1975	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Tân Dĩnh, Bắc Ninh	PGS
27	Nguyễn Đăng Nguyên	12/10/1985	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Yên Trường, Thanh Hóa	PGS
28	Lê Trung Phong	01/04/1976	Nam	Xây dựng	Phân hiệu - Trường Đại học Thủy lợi	Thiên Nhẫn, Nghệ An	PGS
29	Nguyễn Thị Khánh Phương	14/09/1982	Nữ	Kiến trúc	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Thái Thụy, Hưng Yên	PGS
30	Tô Thị Hương Quỳnh	07/07/1986	Nữ	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Thái Thụy, Hưng Yên	PGS
31	Nguyễn Tân	11/11/1988	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Trường Ninh, Quảng Trị	PGS

32	Nguyễn Công Thắng	03/01/1980	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	Tân Kỳ, TP. Hải Phòng	PGS
33	Nguyễn Ngọc Thắng	04/02/1981	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Thủy lợi	Trà Giang, Hưng Yên	PGS
34	Nguyễn Anh Thư	07/07/1984	Nữ	Xây dựng	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Rạch Giá, An Giang	PGS
35	Phan Thị Anh Thư	02/04/1987	Nữ	Xây dựng	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Tân Khánh, TP. Hồ Chí Minh	PGS
36	Ngô Ngọc Tri	18/08/1985	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	Hoà Mỹ, Đắk Lắk	PGS
37	Hà Minh Tuấn	16/02/1991	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh	Đông Hưng, Hưng Yên	PGS
38	Vũ Văn Tuấn	26/01/1981	Nam	Xây dựng	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Long Hưng, Hưng Yên	PGS
39	Lê Huy Việt	04/12/1987	Nam	Xây dựng	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Mao Điền, TP. Hải Phòng	PGS

28. Hội đồng Giáo sư ngành Y học

1	Nguyễn Tiên Dũng	05/06/1975	Nam	Y học	Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên	Đức Thọ, Hà Tĩnh	GS
2	Trần Minh Điền	15/12/1968	Nam	Y học	Bệnh viện Nhi Trung ương	Hà Bắc, TP. Hải Phòng	GS
3	Nguyễn Hoàng Định	20/08/1969	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành	An Nhơn Tây, TP. Hồ Chí Minh	GS

					phổ Hồ Chí Minh		
4	Lê Minh Giang	25/03/1970	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Ba Đình, TP. Hà Nội	GS
5	Kiều Đình Hùng	01/02/1963	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Cẩm Duệ, Hà Tĩnh	GS
6	Phạm Văn Khoa	04/05/1971	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Hoài Nhơn Đông, Gia Lai	GS
7	Nguyễn Trung Kiên	12/09/1977	Nam	Y học	Cục Quân y, Tổng Cục Hậu Cần- Kỹ Thuật, Bộ Quốc phòng	Phúc Thọ, TP. Hà Nội	GS
8	Lê Minh Kỳ	16/03/1967	Nam	Y học	Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội	Kim Trà, Thành phố Huế	GS
9	Cần Văn Mão	20/11/1975	Nam	Y học	Học viện Quân y	Thạch Thất, TP. Hà Nội	GS
10	Phạm Văn Minh	28/08/1964	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Yên Xuân, Nghệ An	GS
11	Nguyễn Huy Ngọc	20/08/1970	Nam	Y học	UBND tỉnh Phú Thọ	Đan Thượng, Phú Thọ	GS
12	Lê Minh Tâm	28/09/1977	Nam	Y học	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế	Phú Xuân, Thành phố Huế	GS
13	Hoàng Anh Tiến	16/10/1979	Nam	Y học	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	Lộc An, Thành phố Huế	GS
14	Mai Duy Tôn	02/08/1976	Nam	Y học	Bệnh viện Bạch Mai	Hoàng Hoá, Thanh Hoá	GS
15	Nguyễn Thế Anh	14/08/1970	Nam	Y học	Bệnh viện Hữu Nghị	Vĩnh Trụ, Ninh Bình	PGS
16	Đinh Dương Tùng Anh	26/02/1988	Nam	Y học	Trường Đại học Y Dược Hải Phòng	Tân Minh, TP. Hải Phòng	PGS

17	Mai Phan Tường Anh	22/10/1978	Nam	Y học	Bệnh viện Nhân dân Gia Định	Vạn Thắng, Khánh Hoà	PGS
18	Nguyễn Hoàng Bách	30/05/1983	Nam	Y học	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế	Thanh Thủy, Thành phố Huế	PGS
19	Đào Ngọc Bằng	15/08/1979	Nam	Y học	Học viện Quân y	Đan Phượng, TP. Hà Nội	PGS
20	Hồ Anh Bình	23/10/1973	Nam	Y học	Bệnh viện Trung ương Huế	Hiếu Giang, Quảng Trị	PGS
21	Vũ Đức Bình	07/12/1969	Nam	Y học	Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương	Hồng Phong, Ninh Bình	PGS
22	Bùi Hải Bình	15/08/1976	Nam	Y học	Bệnh viện Bạch Mai	Bắc Thanh Miện, TP. Hải Phòng	PGS
23	Nguyễn Thái Bình	21/02/1983	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Mỹ Đức, TP. Hà Nội	PGS
24	Nguyễn Thị Thanh Bình	23/11/1985	Nữ	Y học	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế	Lê Ninh, Quảng Trị	PGS
25	Hoàng Đình Cảnh	02/02/1970	Nam	Y học	Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương	Thạch Khê, Hà Tĩnh	PGS
26	Nguyễn Thị Hồng Chuyên	03/04/1983	Nữ	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Đông Hoa Lư, Ninh Bình	PGS
27	Văn Hùng Dũng	15/04/1967	Nam	Y học	Viện Tim Thành phố Hồ Chí Minh	Hải Lăng, Quảng Trị	PGS
28	Phạm Thái Dũng	03/03/1971	Nam	Y học	Học viện Quân y	Minh Tân, Ninh Bình	PGS
29	Phạm Lê Duy	06/11/1987	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành	Nhị Quý, Đồng Tháp	PGS

					phổ Hồ Chí Minh		
30	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	25/03/1986	Nữ	Y học	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế	Phú Hồ, Thành phố Huế	PGS
31	Lê Xuân Dương	26/11/1979	Nam	Y học	Viện Nghiên cứu Khoa học Y Dược lâm sàng 108	Dân Hoà, TP. Hà Nội	PGS
32	Vũ Quốc Đạt	18/03/1984	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	P. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	PGS
33	Trần Phương Đông	23/06/1972	Nam	Y học	Bệnh viện Châm cứu Trung ương	P. Âu Cơ, Phú Thọ	PGS
34	Trần Song Giang	13/11/1972	Nam	Y học	Bệnh viện Bạch Mai	Tây Mỗ, TP. Hà Nội	PGS
35	Hoàng Thị Giang	07/08/1985	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Dược Hải Phòng	Trà Giang, Hưng Yên	PGS
36	Nguyễn Thị Thu Hà	22/06/1979	Nữ	Y học	Bệnh viện Phụ sản Trung ương	Vật Lại, TP. Hà Nội	PGS
37	Vũ Anh Hải	12/06/1979	Nam	Y học	Học viện Quân y	Vạn Lộc, Thanh Hóa	PGS
38	Nguyễn Hoàng Hải	30/09/1976	Nam	Y học	Bệnh viện Nhân dân Gia Định	An Thạnh Thủy, Đồng Tháp	PGS
39	Lê Hạ Long Hải	20/03/1984	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Gia Lâm, TP. Hà Nội	PGS
40	Phạm Thanh Hải	07/05/1984	Nam	Y học	Trường Đại học Y Dược Hải Phòng	Nghĩa Hưng, Ninh Bình	PGS
41	Đặng Vĩnh Hiệp	10/05/1970	Nam	Y học	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	Phù Mỹ Đông, Gia Lai	PGS

42	Trần Hòa	01/01/1976	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Nam Phước, TP. Đà Nẵng	PGS
43	Phan Minh Hoàng	20/10/1982	Nam	Y học	Bệnh viện Phục hồi chức năng - Điều trị bệnh nghề nghiệp	Hòa Hiệp, Vĩnh Long	PGS
44	Nguyễn Hoàng	13/12/1980	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Tây Phương, TP. Hà Nội	PGS
45	Võ Thị Thúy Hồng	14/09/1971	Nữ	Y học	Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội	Điện Bàn Đông, TP. Đà Nẵng	PGS
46	Dương Đức Hùng	10/07/1966	Nam	Y học	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức	Hương Bình, Hà Tĩnh	PGS
47	Trương Phi Hùng	15/03/1978	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Long Phú Thuận, Đồng Tháp	PGS
48	Lê Quốc Hùng	10/12/1964	Nam	Y học	Bệnh viện Chợ Rẫy	Phong Doanh, Ninh Bình	PGS
49	Phạm Văn Hùng	03/02/1973	Nam	Y học	Công ty TNHH MTV Vắc xin và Sinh phẩm số 1	Quảng Yên, Quảng Ninh	PGS
50	Dương Quang Huy	30/06/1978	Nam	Y học	Học viện Quân y	Trung Sơn, Ninh Bình	PGS
51	Trần Thị Huyền	02/03/1986	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Sơn Tiến, Hà Tĩnh	PGS
52	Nguyễn Ngọc Khánh	31/01/1977	Nữ	Y học	Bệnh viện Nhi Trung ương	Dân Hoà, TP. Hà Nội	PGS
53	Bạch Quốc Khánh	20/08/1964	Nam	Y học	Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương	Lam Thành, Nghệ An	PGS

54	Thái Doãn Kỳ	10/10/1978	Nam	Y học	Viện Nghiên cứu Khoa học Y Dược lâm sàng 108	Diễn Châu, Nghệ An	PGS
55	Bùi Ngọc Lan	12/11/1968	Nữ	Y học	Bệnh viện Nhi Trung ương	Sơn Đồng, TP. Hà Nội	PGS
56	Dương Thị Ngọc Lan	27/07/1980	Nữ	Y học	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế	Phú Xuân, Thành phố Huế	PGS
57	Trần Hùng Lâm	18/12/1978	Nam	Y học	Trường Đại học Văn Lang	Phú Vinh, Thành phố Huế	PGS
58	Lê Nguyên Lâm	11/10/1977	Nam	Y học	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Bạc Liêu, Cà Mau	PGS
59	Nguyễn Đức Liên	02/07/1983	Nam	Y học	Bệnh viện K	P. Ái Quốc, TP. Hải Phòng	PGS
60	Lê Diệp Linh	27/02/1974	Nữ	Y học	Viện Nghiên cứu Khoa học Y Dược lâm sàng 108	Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	PGS
61	Trần Minh Bảo Luân	07/11/1978	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Châu Đốc, An Giang	PGS
62	Trần Viết Lực	18/11/1973	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Đô Lương, Nghệ An	PGS
63	Đoàn Tiến Lưu	02/09/1976	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Nam Thanh Miện, TP. Hải Phòng	PGS
64	Trần Thị Lý	13/02/1984	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội	Vụ Bản, Ninh Bình	PGS
65	Võ Triều Lý	17/04/1986	Nam	Y học	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới	Vĩnh Bình, Đồng Tháp	PGS

66	Trương Hoàng Minh	06/10/1967	Nam	Y học	Bệnh viện Nhân dân 115	Nam Giang, Quảng Trị	PGS
67	Lê Trần Quang Minh	26/11/1966	Nam	Y học	Bệnh viện Tai Mũi Họng Thành phố Hồ Chí Minh	Phú Xuân, Thành phố Huế	PGS
68	Võ Quang Đình Nam	25/02/1971	Nam	Y học	Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh	Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	PGS
69	Huỳnh Công Nhật Nam	24/11/1985	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Diên Lạc, Khánh Hoà	PGS
70	Nguyễn Thanh Nam	20/12/1966	Nam	Y học	Bệnh viện Mắt Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Thành, TP. Cần Thơ	PGS
71	Phan Trung Nam	05/04/1976	Nam	Y học	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế	Vĩ Dạ, Thành phố Huế	PGS
72	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	20/06/1977	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Hà Đông, TP. Hà Nội	PGS
73	Tạ Thị Diệu Ngân	14/04/1974	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Lâm Thao, Phú Thọ	PGS
74	Nguyễn Như Nghĩa	21/01/1977	Nam	Y học	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Lương Hòa, Vĩnh Long	PGS
75	Bùi Quang Nghĩa	23/03/1977	Nam	Y học	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ô Môn, Thành phố Cần Thơ	PGS
76	Nguyễn Thượng Nghĩa	01/01/1964	Nam	Y học	Bệnh viện Chợ Rẫy	Nghĩa Hành, Quảng Ngãi	PGS
77	Cần Thị Bích Ngọc	29/08/1980	Nữ	Y học	Bệnh viện Nhi Trung ương	Thạch Thất, TP. Hà Nội	PGS

78	Nguyễn Thị Nhẫn	21/05/1987	Nữ	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Gò Công Đông, Đồng Tháp	PGS
79	Trần Ngọc Quảng Phi	17/09/1966	Nam	Y học	Trường Đại học Văn Lang	Đại Lộc, TP. Đà Nẵng	PGS
80	Trần Thái Phúc	25/04/1974	Nam	Y học	Trường Đại học Y Dược Thái Bình	Vũ Phúc, Hưng Yên	PGS
81	Dương Hồng Quân	6/4/1979	Nam	Y học	Trường Đại học Y tế Công cộng	Văn Môn, Bắc Ninh	PGS
82	Triệu Tiến Sang	03/11/1983	Nam	Y học	Học viện Quân y	Dương Nội, TP. Hà Nội	PGS
83	Nguyễn Phương Sinh	04/04/1973	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên	Thụy Anh, Hưng Yên	PGS
84	Trần Quế Sơn	13/08/1984	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Tam Chúc, Ninh Bình	PGS
85	Bùi Tiến Sỹ	16/08/1978	Nam	Y học	Viện Nghiên cứu Khoa học Y Dược lâm sàng 108	Đông Kinh, Hà Tĩnh	PGS
86	Dương Minh Tâm	08/04/1974	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Cổ Lễ, Ninh Bình	PGS
87	Nguyễn Ngọc Tâm	03/01/1987	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Ngự Thiên, Hưng Yên	PGS
88	Trần Thái Thanh Tâm	27/03/1981	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Mỹ Tịnh An, Đồng Tháp	PGS
89	Phạm Ngọc Thạch	04/01/1976	Nam	Y học	Bệnh viện Nhi Đồng 2	Lộc Hà, Hà Tĩnh	PGS
90	Phạm Văn Thái	20/05/1978	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Lâm Thao, Bắc Ninh	PGS
91	Đoàn Chí Thắng	17/11/1981	Nam	Y học	Bệnh viện Trung ương Huế	Vinh Lộc, Thành phố Huế	PGS

92	Trần Công Thắng	14/08/1972	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Quy Nhơn, Gia Lai	PGS
93	Trần Tấn Thắng	25/12/1965	Nam	Y học	Bệnh viện Mắt Nghệ An	Mỹ Lộc, Ninh Bình	PGS
94	Phạm Hoài Thu	23/10/1983	Nữ	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Kim Sơn, Ninh Bình	PGS
95	Lê Thị Thúy	4/7/1973	Nữ	Y học	Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng	Thanh Khê, TP. Đà Nẵng	PGS
96	Nguyễn Tri Thức	16/09/1973	Nam	Y học	Bộ Y tế	Phù Cát, Gia Lai	PGS
97	Đỗ Anh Tiến	12/09/1979	Nam	Y học	Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội	Nam Minh, Ninh Bình	PGS
98	Đào Đức Tiến	11/01/1982	Nam	Y học	Bệnh viện Quân y 175	Vĩnh Lại, TP. Hải Phòng	PGS
99	Đỗ Anh Toàn	26/02/1977	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	PGS
100	Nguyễn Duy Toàn	12/1/1977	Nam	Y học	Học viện Quân y	Dương Hòa, TP. Hà Nội	PGS
101	Quế Anh Trâm	05/12/1970	Nam	Y học	Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An	Đức Châu, Nghệ An	PGS
102	Đoàn Minh Trí	03/12/1962	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Hòa Thành, Tây Ninh	PGS
103	Đỗ Anh Tú	22/12/1971	Nam	Y học	Bệnh viện K	Vị Khê, Ninh Bình	PGS
104	Võ Trọng Tuấn	10/04/1981	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Thiên Nhẫn, Nghệ An	PGS

105	Phạm Anh Tuấn	20/10/1975	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Tur Nghĩa, Quảng Ngãi	PGS
106	Nguyễn Thanh Hà Tuấn	25/08/1975	Nam	Y học	Học viện Quân y	Sầm Sơn, Thanh Hoá	PGS
107	Nguyễn Trọng Tuệ	05/11/1978	Nam	Y học	Trường Đại học Y Hà Nội	Phù Đổng, TP. Hà Nội	PGS
108	Nguyễn Thanh Vân	04/11/1957	Nam	Y học	Trường Đại học Trà Vinh	Long Hưng, Đồng Tháp	PGS
109	Nguyễn Triều Việt	20/09/1975	Nam	Y học	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Bình Trưng, Đồng Tháp	PGS
110	Trần Thành Vinh	27/03/1973	Nam	Y học	Bệnh viện Chợ Rẫy	Bình Phú, Đồng Tháp	PGS
111	Trần Thanh Vỹ	19/08/1974	Nam	Y học	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	An Nhơn Bắc, Gia Lai	PGS
112	Hà Thị Như Xuân	18/03/1983	Nữ	Y học	Đại học Y Dược Thành Phố Hồ Chí Minh	Mỹ Thượng, Thành phố Huế	PGS
113	Nguyễn Thanh Xuân	10/09/1982	Nam	Y học	Bệnh viện Trung ương Huế	Phong Thái, Thành phố Huế	PGS
114	Nguyễn Thanh Xuân	05/01/1977	Nam	Y học	Học viện Quân y	Thường Tín, TP. Hà Nội	PGS